

THƯỢNG ĐANG DƯỢC PHÒNG G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO-TẾ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX

- Y-khoa dược liệu đủ thứ
- Vật liệu để bào chế thuốc
- Vật liệu để dùng chụp hình
- Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc
- Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc
- Đồ phụ tùng về máy chụp hình
- Kiên và giấy để chụp hình
- Đồ để dùng bó rịt
- Dầu thơm thượng hạng đủ thứ
- Dầu mắng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.
Nhu vị nào có mua thuốc của Thượng-đang Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn
hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S.—Nêu vị nào có gởi thư xin, thì nhà Thượng-đang Dược-phòng G. Renoux sẽ gởi cho không
một cuốn Dược-tính-lược-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Tirage: 1.500 exemplaires.

Le Directeur-Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

NÔNG-CO MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce
PARAISSANT LE JEUDI

17^e ANNÉE
NĂM THỨ 17
Ngày 18 Avril
1918

農 賈 茗 談

Số 60
Ngày mồng 8 tháng ba
năm Mậu-Ngh

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

<p>ĐIỀU GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 8 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 15</p> <p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p><i>Les abonnements sont payables d'avance</i></p>	<p>Chủ nơn: F. CANAVAGGIO</p> <p>Quản-ly, kiêm Chánh-chủ-bút: Nguyễn-chánh-Sát</p> <p>Đại-biên: Đặng-thước-Điền - Nguyễn-Kiểu</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0=065 de large... 1 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant es caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>RAO BÁO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại Bồn-quản m^ở thương nghj.</p>
---	---	--

Direction, Rédaction et Administration: 48, rue Hamelin. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Xin khán-quan lưu ý.
2. Biều-chánh canh điền.
3. Nam-Việt tài nguyên.
4. Nông-nghiệp tương-tế-hội.
5. Tờ phúc bầm của Hội Nông-nghiệp.
6. Gà ưa cỏ lục bình.
7. Thế giới tân văn.
8. Đồng-Dương thời sự.
9. Hỉ tin.
10. Số Tombola.
11. Số Hồng-thập-tự Tonkin.
12. Ai tin.
13. Hát bộ Annam.
14. Lời rao đấu giá.
15. Trung ngôn tương cáo.
16. Luận về chữ dươn.
17. Cũng là một lời mà dứt.
18. Công văn lược lược.
19. Trình thám tiêu thuyết.
20. Vài lời cảm tạ.
21. Nhân đàm.
22. Các lời rao thương mại.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỒN



Phẩm mà đơn-bà khác hơn đơn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° sanh-đồ mà thôi. Nên kẻ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường-kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho được, hay là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, tru-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tại đây, từ ngày dựng phượng thuốc máu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng gìn lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, giá công chế ra mà làm hườn đở trị cho các chứng bệnh đơn-bà đều dùng đều hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con đã cháu cũng nhiều, chỉ như đơn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại được an thai hẳn hoi, chứng sanh con ra được mạnh mẽ nữa, hay là một phương thuốc rất hay, đở trị các chứng bệnh đơn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:

- 1- Đường-kinh hoặc trời, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2- Bạch-đái, Bạch-dâm, ra hoả không dứt;
- 3- Đường-kinh hoặc vàng dợt, hoặc đen bầm;
- 4- Khí huyết đều hư, đường-kinh không có;
- 5- Hoặc đường-kinh ra nhiều quá, như muốn làm băng;
- 6- Đường-kinh đi nghịch, sanh ra thể huyết, trong bụng thì đau;
- 7- Thân thể chẳng yên, xây-xảo mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 8- Đau lưng, mỏi chân, vàng mắt, ốm gầy;
- 9- Thai động chẳng yên, trong bụng đau hoả đờ đờ rồi ẽ huyết mà đau, hoặc là-nhau không ra.

Uống nước; mỗi ngày phải uống 1 hườn, uống

với nước trà. Còn đơn-bà đẻ thì phải dùng nước đái con nít mà uống với thuốc.

CỬ-AN: Những đồ sống-sít, lạnh lẽo, cũng là đồ rang-nướng nóng nẩy, độc-địa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1 \$ 00

Tế sanh dược thủy

Hiện nay đả đời Y-học phát minh, cho nên nghề Y-thuật đã nghiệm cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tân hoá chừng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chừng ấy lung chừng nấy, cho nên phép làm thuốc cũng phải tùy cơ mà chế luyện thì mới hiệu hợp thời người. Nay Đôn-đường có chế một thứ nước uống này rất hay mà hiệu quả trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban,
- Bôn mùa cảm mạo,
- Nóng-lạnh nhưt đầu,
- Thời cường dịch hạch,
- Hoạt toạ nửu yã,
- Bau bụng sinh bụng,
- Trùng phong trung dâm,
- Bất tỉnh nhưn sự,
- Cảm gió sanh ho,
- Kiệt máu kiệt dâm,
- Nhiệt mồi cùng mình,
- Tinh thần bả hoải,
- Trúng thử phát nóng,
- Thủy thổ bất phục,
- Vị chẳng tiêu hoá,
- Đi ghe đại sống,
- Sơn phong chanh rét,
- Đa ngũ nổi sần,

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 30 giọt. Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 90

Nhị-khoa-công-cơ-táng

Chủ trị con nít cấp mạng kinh phong, cùng các chứng bệnh của con nít kể ra sau này: Cầm mạo phong hàn, mình nóng, mặt đỏ, đăm ngấn chậu con mắt lác liên, hoặc trợn trắng, cứng rắng, cứng làm, bất tỉnh nhưn sự, miệng mũi trung khí, trong ruột đau thác, hơi thở kho khè mà làm ra ho, hoặc khọc đêm và giật tay giật chân, đường đại ruột bôn, hoặc miệng mồm khó khàn lại hay khác nước, ay là chứng CAP-KINH PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mưa, khi nắng, rớt tay, rớt chân, da mặt xanh, vàng met, nơi gây khô khè, ợc sữa, ăn uống chẳng được, khọc có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiểu không tới, tay chân lạnh ngác, rét lâu chẳng hết, ay là chứng MẠNH-AN-NHỊ-TRHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thay nĩa nguội.

Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Con con nít ngay thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ lượng cao chứng bệnh và mồm mé trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

Bạch trược cao

Thuốc này đở trị các bệnh lậu, hoặc đái gât, lậu mủ, hoặc tràng hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết, chầy ra dầm dề cứ theo phép mà dùng thì net, lại trừ dặng các chứng bậu độc.

Trong mỗi hộp đều có chỉ cách dùng.
Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 60

ĐỒ-TÁI-SANH

Dại-dược-Phòng
26, rue Cialong, 26. — CHOLON

Tại đơn-hiệu tôi có bán đủ các thứ thuốc như máy nhà thuốc lớn của Langsa và đủ các hiệu của mấy nhà thuốc danh tiếng bên Tàu, đơn-hiệu cũng có chế nhiều thứ thuốc rất hay: Như một thứ thuốc theo kiểu sau đây, để mà trị-dâm đường-phổi, và trừ các chứng bệnh ho, như:

Ho-lao, ho-tồn, ho có máu, ho-phong, ho-giò, chẳng luận là lâu hay mau, hề dùng tới nó thời tất nhiên thần hiệu, và xin quý ông coi cho kỹ những thuốc của đơn-hiệu tôi thời chất.



TẠI ĐƠN-HIỆU

Có trồng răng và bịch răng bằng vàng Tây với vàng Annam, chất chẳng khéo léo lắm, mà giá lại rẻ hơn hết các tiệm, quý ông muốn làm kiểu nào cũng được (Tôi cũng đứng bảo lãnh trong mọi năm như có hư tôi sửa lại không ăn tiền).

Những thuốc của tiệm Đôn-tái-Sanh và Đôn-trạch-Sanh trong lục tỉnh đều có bán lẻ.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE

« Michel THO »

Tiệm hớt tóc ở đường Catinat, số 93, ngan nhà in và nua bán sách của ông C. Ardin et Fils (Imprimerie Librairie Commerciale). bán nón, dù, xà-bong thơm và dầu thơm, gậy cầm tay, phấn thoa mặt vân vân. Giá rẻ lãnh sửa máy may, máy viết các hiệu. Bán thơ trauện đủ thứ.

TRƯỞC KHI MUA XE MÁY

Thì quý-vị nên đến tiệm

LỤC-TỈNH-LẦU

Thì quý-vị nên chọn dạng

Kiểu xe

EMBLEM VÀ MEAD

Tốt đẹp, chắc chắn và giá rẻ hơn các nơi

Đường Espagne số 48

Góc Chợ-mới

SAIGON

TRẦN-QUANG-NHỆM

Đôn-trạch-Sanh, Dại-du'oc-phòng

7, Quai de Minh-Hương, 7

CHOLON

Tiệm bảo chế thuốc theo cách Langsa, có trữ đủ các thứ thuốc danh tiếng bên phương Tây và Trung-quốc, chẳng thiếu món chi, nay đơn-hiệu mới chế một thứ thuốc này, thơm tho ngọt dịu, bình hồ như trái cà-na, đựng trong hộp theo kiểu sau đây, để trừ các chứng bệnh ho, đau bụng và siêng, uống nó thì ngủ ngon, thiết là một thứ thuốc trị dâm hạng nhất, chẳng luận là đơn-bà, đều dùng đều cả. Xin quý vị có mua thì phải coi cho kỹ, kẻo lầm đó giá.



TIỆM Trương-văn-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thấp mướn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, tế, kỳ-yên, tán-gia, hạ-thọ.

Khẩn đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng, bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thơ cho tôi, tế sẵn lòng, kỹ lưỡng gửi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà tôi ở mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ Prix-courant.

TRƯƠNG-VĂN-HANH,
cần khải.

NAM-ĐÔNG-LỢI

56, Rue Viénot, Saigon

Hiệu NAM-ĐÔNG-LỢI, là của hàng Annam của nội Nam-kỳ Co-tu-phương-chức-công-ty, lập ra mà bán đủ các thứ. Hàng-Bắc.

Hàng-Tàu. — Hàng-Tây.

Nón caques, Valises.

Bố may mùng Annam dệt rẻ và chắc. Ông sục thau, xuy bạc, ô trơn, ô chạm vân vân.

Vông gai, trà ướp sen, ướp thủy-tiên.

May quần áo Annam.

May áo quần Tây; đồ trắng, đồ Kaki,

áo chemises, blouses.

Bán thiết giá — may mau ăn công rẻ — có mướn được thợ giỏi.

Xin mời quý khách đồng-hang tới xem chơi.

BUI-QUANG-CHIÊU.

NÔNG-CO MİN-ĐAM

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH J. Viet

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi in đủ các tờ các kiếu, có lãnh in đồ tạ kho sách Nhà-nước và các Sở Tham-kiện. — Có đóng bìa sách đủ kiếu, rất khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp quan hôn tang tế, nhiều kiếu nhiều màu hoa hoè rứt rõ, mạ vàng cũng đẹp. — Vậy xin Lục-châu chư quân-tử, có cần dùng viết chỉ, hãy đến tiệm tôi, tôi đã làm mau mắn mà tính giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng có bán đủ Thơ, Tuồng, Truyện, Sách.

BÁN MÁY XAY LÚA

Nguyên tôi có mua một cái máy xay lúa, chưa xài tới, còn mới tinh-anh, mà nay tôi mắc lĩnh lo làm việc khác, nên muốn bán lại, vậy lục châu chư quân-tử như ai có muốn dùng thì tôi bán lại cho, xin hãy viết thư cho tôi, hoặc đến tận nhà tôi mà thương nghị.

TRƯƠNG-VĂN-HANH.
Cycles et Éclairage à Sadec,

Rao bán xe hơi đưa bộ hành

Kính lờ cho quý khách đặng hay. Tôi có một cái xe hơi đưa bộ hành Panhard Levassor bốn máy chạy bằng giây chaine mười người ngồi. Máy móc còn tốt. Như qui khách ai muốn mua đưa đó thì xin dời gót đến nhà tôi, trước coi sau thương nghị giá cả, thì tôi sẽ sáng lòng mà tiếp rước qui khách một cách trọng thể.

Nay kính,
NGUYỄN-NGỌC-CHẤT, Conseiller.
Provincial Cău-an-Hà (Cholon)
Village de Đức-hòa,

NHỊ-THIÊN-DƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE
39 Rue de Canton — Cholon
Tiệm chữa ở tại Q. Ông-dông, Ông-Luoc g. Vi-Tế-Sanh đ. ra.

Sưu-Độc-Linh-Dược

(TRUỘC TRỊ BỊNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liều là một mủi mủi lớn trong đời văn-minh thế giới, hề n'ang lấy nó ăn chớng biết ngon, ngũ không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất hiểm, rất độc, chớ nhân-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay đến nay những anh-hùng hào kiệt, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc di truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liều cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đặng nhiều cái mới lạ mà nghiên ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liều thì hay dùng những vị Bả-đậu-sương mà xỏ cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đặng xuống, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại khó g còn sanh con nữa đặng, ắt phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ấy rất to. Và chớng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chớ không phải là ở hoài một chỗ, nếu xỏ như vậy mà xỏ ra mấy nơi mạch máu trong cả thân thân đặng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độc nó đưng hành mà cho xỏ ra, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi, chớ nói lãnh chớ độ ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to làm đó.

Bởi tôi xét rõ các cơ ấy, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y đặng nghiệm cứu các chứng bệnh ấy mà chế thứ thuốc này ra đây, để mà cứu người và giúp đời, và lại ắt thì ắc cũng là hòa-bình, không nguơn cũng không xỏ lầm, bệnh nặng thì mỗi ngày xỏ hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xỏ một lần, không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại dấn vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiến, hay là hơi thở mà ra. Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liều mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch b' số, ăn đặng nhiều, ngũ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khỏe khoắn.

Chú ý các chứng bởi bệnh Hoa-liều kể ra sau này:

- | | |
|-----------------------|-------------------------|
| Phong thấp đau xương, | Bán thân bất toại, |
| Tim-la lờ lỏi, | Đương mai mọc mụ, |
| Đau bệnh bộ-x-ai, | Ứng thư nhọt ghẻ, |
| Huyết khô huyết đỏ, | Lát voi lát đồng tiền, |
| Giế độc lây lỵ, | Vô d'nh thùng độc, |
| Hạch nơi chỗ độc, | Các chứng độc ngoài da. |

Như ai có bị mấy chứng, bệnh này thì xin dời g' tiết tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này từ từ độc chớng còn tái đi tái lại nữa.

Cách dùng: Mỗi bữa chớng mua uống trước nước một muỗng và tối trước khi ngủ một muỗng. Uống thuốc hườn, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải ăn mỗi ngày một lần và phải chớ ăn đồ chua, đồ sống sít.

Mỗi lọ thuốc nước và thuốc hườn giá là 3.000

Xin khán quan lưu ý (A NOS ABONNÉS)

Kính lờ cùng liệt-vị khán-quan đặng rỏ: Tờ Nông-Cổ Min-Đam mà đặng về vang và bền vững cho đến ngày nay, thiết cũng nhờ có thanh tịnh của chư quý-ông hết lòng chiều cõ, tôi thâm cảm chớng cùng. Nên tôi quyết đặng hết tác dạ nhiệt-thành ra mà đến bói cho quê-vực. Ngặt còn có một điều nó ngăn trở tôi không thì thõ đặng cho toại lòng tôi ước nguyện, là trong số một ngàn mây trăm vị khán-quan đây thì còn hơn hai trăm ngoài vị chừa đặng tiền mua Báo năm ngoài (1917). — Chư quý-ông ơi! Đã biết rằng mỗi ông vốn có 5 đồng, thiết chẳng phải bao nhiêu đó chút. Nhưng mà, cộng hết số 2 trăm ngoài ông, thì hơn trót ngàn ngoài ngàn bạc.

Ấy vậy, nếu chư quý-ông mà không để ý nhớ giùm, thì cái ngòi viết Nông-Cổ Min-Đam cũng khó bé mà huoi động.

Nhưng tôi nghĩ vì chư quý-ông, ai ai cũng vậy, hoặc kẻ mắc to việc này, người mắc lo việc khác, nên không nhớ đặng ngày mua Báo của mình, hoặc ở xa nhà thơ đây thép, nên không dịp rành mà gọi mắng da.

Vậy nay tôi kiêu lờ mà nhắc lại cho chư quý-ông hay, nếu ông nào chưa đặng tiền mua Báo của mình trong năm 1917; và liệt vị đã rộng lòng sớt sản đặng tiền trước năm ngoài rồi, nay lại mua luôn năm 1918 mà giúp sức với

(tôi thì tôi lại càng thâm cảm hơn nữa. Nhưng có ông thì đã mắng hôm đầu tháng Février, còn ông thì mới mắng trong tuần tháng Mars. Vậy nay tôi xin các ông để ý nhớ giùm, cũng mở lòng hào-hiệp, mua mắng-da gọi đến đặng liền, cho tôi có thể mà duy trì và chân chính tờ-Nông-Cổ lại cho đặng về vang thêm nữa, và xin chư quý-ông cũng đặng lòng lân mẫn cho kẻ có chí nhiệt-thành cùng quê-vực mà miêng chấp những lời đặng đột của tôi trót tở cùng chư quý-ông đây, thì tôi lấy làm hân hạnh chớng cùng.

Nay kính,
NGUYỄN-CHÁNH-SẮT

Biểu-chánh canh điền ĐỆ NHƯ THUẬT THUẬT

DE LA RIZICULTURE

Instrument essentiel de la Richesse
par Biều-Chánh

Độc bài luận canh điền trong sách Nam-Việt-tài-nguyên của ông Hồ Biều-Chánh làm, đã chép trong Đại-việt-Tập-chữ, rất cảm thay! một khối khổ tâm làm cho động cái tình phiến não, người trăm năm xưa công việc của quốc-dân ta còn thừa thớt nghề ruộng; mà trông cậy ai đây, bầy bố phương châm, ngày nay đặng sửa sang cái thiết-nghiệp cho lớn lao cho thành tựu; có phải trông cậy nơi đây chăng?

Hỡi ơi! Văn tuy nói lên theo việc ruộng, nhưng đọc hay như ba điệu Thanh-Binh; lòng đau lo mớ đặng lợi đồng, thời phước lớn như muốn nhà Sanh-Phat.

Đời các ông! hỡi các ông? nhứt là mướn tư-bồn, nhứt là kẻ nhơn-công, nếu làm chớng đặng, phú cường nào trông. Rồi đây sau có tiết không?

ĐẶNG-THỨC-LIÊNG
Lục bài canh-điền ra sau.

Nam-việt Tài-nguyên CANH-ĐIÊN

PRINCIPALE RESSOURCE DE
LA COCHINCHINE : LA RIZICULTURE

Trong Đại-việt ta cả Tam-kỳ, Cao-mán và Lèo có ruộng lúa. Song ở miền Trung-kỳ, Cao-mán và Lèo đất cao ruộng ít, mỗi năm lúa gặt vừa đủ trong xứ dùng mà thôi. Ở Bắc-kỳ duy có tỉnh Nam-định Thái-bình và Hải-dương ruộng tốt lúa nhiều, còn mấy tỉnh khác thì bị đất gò cây lúa nhiều không đặng. Năm nào trúng lúa Bắc-kỳ mới có dư mà bán cho ngoại-quốc, song hơn mười năm nay số lúa xuất cũng chẳng có năm nào đặng trên 20 muôn tấn (mỗi tấn là 1.000 kilos). Trong Nam-kỳ số đất làm ruộng nhiều hơn hết. Trong hai mươi tỉnh, tỉnh nào cũng cấy lúa. Ấy vậy nếu muốn luận sự canh-điền thì chỉ nói nội Nam-kỳ mà thôi.

Lấy địa-thể mà luận thì xứ Nam-kỳ hồi đời thượng cổ là một vịnh lớn, lần lần đất bưng bồi lấp, một năm vịnh ấy cạn một mớ, đến rồi mới hóa thành một cuộc đất cho mấy triệu đồng bào ta dung thân đây. Bởi cơ ấy nên mấy tỉnh thuộc hướng Tây-Nam đất còn thấp thớt, ước ác và bằng phẳng. Có một ít núi nhỏ mình thấy nằm đứ đờ đất bằng như Hòn-chông ở Hà-tiên, núi Sam và giải núi Thất-son ở Châu-đốc, Hòn-đất ở Rạch-giá Núi-sập, núi Ba-thê ở Long-xuyên, ấy là những hòn khi trước ở trong vịnh đó.

Hiện kiếm xứ Nam-kỳ hai phía giáp với biển còn hướng Bắc và hướng Đông thì giáp với đất liền. Mấy tỉnh thuộc hướng Đông-bắc là: Bà-rija, Biên-hòa, Thủ-đầu,

một và Tây-ninh bởi liên tiếp với mấy giải núi lớn ngoài Trung-kỳ nên đất cao ráo khô khan. Trong mây tñnh này thì hiệp để rừng cây, nuôi cầm thú, trồng hoa quả. Còn ở trung-ương và hướng Tây Nam-kỳ, bởi đất thấp mềm, nên hiệp làm ruộng lúa.

Nếu chia phần đất Nam-kỳ ra làm năm phần thì đất cao ráo choán hết một phần, còn đất thấp thối bốn phần. Và địa phận Nam-kỳ do được hơn năm triệu rười mẫu. Nếu trong số ấy trừ ra một triệu mười muôn mẫu đất cao và chín chục muôn mẫu bị nhà cửa vườn ao sông rạch choán, thì đất thấp để trồng lúa còn được lại ba triệu rười mẫu. Như quốc-dân ta mà cây lúa hết ba triệu rười mẫu đất ấy và như tính mỗi mẫu bực trung gặt chừng 60 gĩa thì mỗi năm lúa Nam-kỳ sẽ được ít nữa năm triệu tấn (1) như tính mỗi một tạ bán giá 2\$00, thì năm triệu tấn lúa bán phải ít nữa là 160 triệu đồng bạc (2).

Hiện bây giờ đây trong Nam-kỳ số đất cây lúa do được có một triệu rười mẫu, còn số lúa gặt mỗi năm chừng 2 triệu 20 muôn tấn mà thôi. Lấy đó mà tính thì số đất còn bỏ hoang nhàn kể hơn hai triệu mẫu và mỗi năm xứ ta mất lợi gần ba triệu tấn lúa, tñnh theo giá thấp cũng à 100 triệu đồng bạc.

Cái mối lợi về Nông-nghiệp của xứ Nam-kỳ ta dường ấy, mà xưa nay quốc-dân ta không biết nông nũ trau dồi cái mối lợi đó, để thêm sức cho nước, thêm giàu cho dân, có thể mau mở rộng thương cơ, có thiết lập học-đường mà tập rèn công-nghệ, nghĩ thiệt ư đng biết là đường nào? Nhị thập thế-kỷ này là đời văn-minh sậu phái, từ Âu-châu qua Mỹ-quốc, nước nào ưng chuyên lo thủ lợi, có ai mà đi để đất có mợc, chuốt ở như xứ mình vậy bao giờ; có nhiều xứ đất ruộng hẹp hòi đến đi trong một năm người ta gieo trồng hai ba thứ, thứ này hái rồi, gieo liền thứ khác, có chỗ không đủ đất cất nhà mà ở, đến đi phải cất chõng thêm trên nóc đến hai ba chục tầng; có chỗ trên mặt đất chặt hết đến đi phải trở hầm cho xe lửa chạy. Người

(1) Tấn là 1 ngàn kilos.
(2) Mỗi triệu là 1 trăm muôn đồng.

ta thì tiện tận từ chất đất như thế, đang kiếm lợi, còn mình có ruộng đất sảng tốt, mùa nắng đốt cỏ sủi qua mưa phát mà gieo lúa, không công phu chi mà đó, lại không chịu gĩa tằm mà làm, để bỏ hoang nhàn mấy triệu mẫu đất, rất tiệt thay! rất ưng thay!

Tôi cũng biết hệ tôi trách đây thì sau mấy ông điền-chủ người thì nói xứ mình thiết đất nhiều mà thiếu nhơn-công, làm sao khai khẩn cho hết được. Người lại nói đã biết xứ mình đất tốt mà ngại không có tư-bổn làm sao nuôi tá điền đõng cho được. Thiệt lời phần-đổi cũng nhằm đó chũc, song quốc-dân ta bẽ có ai xuõit khẩn đất cho nhiều làm ruộng cho lớn, thì cứ lấy hai câu đó mà phân đối hoải, biết mấy ngàn năm nữa đất Nam-kỳ mới thành thực được, biết chừng nào quốc-dân ta mới biết hưởng mối lợi lớn này.

Vả nông vụ bình nguyên của xứ Nam-kỳ là chỉ có cái 1^o Thiều tư-bổn, 2^o Thiều nhơn-công vậy thì quốc-dân ta phải rước thầy hốt thuốc mà giải cái bệnh nguyên đó, chớ nếu khuyến-khích biểu làm, thì cứ để thừa như thế hoải, chẳng khác nào người kia cứ than thở rằng: muốn đi chơi với bạn bạn lắm mà mắc có bệnh, đi không đặng; như thiệt muốn đi chơi

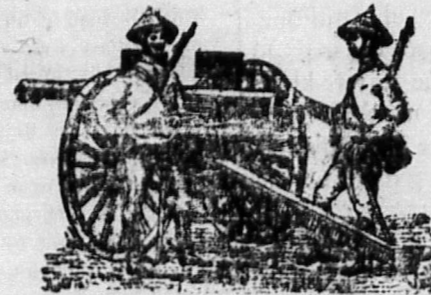
thì ưng thuốc cho mạnh rồi sẽ đi, chớ có chi khó mà than.

Nay quốc-dân ta biết nông vụ bình nguyên của xứ mình rồi, vậy phải dùng chũc nào-mà trừ? Theo số kiến của tôi, nếu bây giờ mỗi người lo riêng thì không có vốn liễn lớn đủ mà khai phá thành điền cho hết hai triệu mẫu đất còn hoang nhàn nói trước đó được. Vậy thì hãy chung vốn lại với nhau, mỗi người một ít mà lập thành hội canh-điền cho nhiều. Trong mỗi tỉnh đất còn hoang nhàn nhiều như Ba-liêu, Soctrang, Rachgia, Cantho, Longxuyên, Chaudo, Hathiên, Sade, My-tho và Tanan thì khá lập rằm mười hội Canh-điền rồi xin với Chánh-phủ phát mãi đất Nhà nước mua mà cây cấy. Lời tục ngữ nói: « Nhiều tay vớ mới kêu », tuy một người sức bưng chừng năm bảy trăm một ngàn đồng bạc thì chẳng bao nhiêu, mà hội lại ba chục người thì vốn phải thành hai ba muôn đồng bạc, nếu vốn có hai ba muôn đồng thì đủ sức mà khai phá được hai ba ngàn mẫu đất.

(Sau sẽ tiếp theo)

Đại-việt Tập-chí Lý-tài-Khoa Chủ-bứ,
HỒ BIỂU-CHÁNH.

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH
Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

Nông-nghiệp tư'ng-tê hội

(SOCIÉTÉ DE CRÉDIT AGRICOLE)
(Tiếp theo)

Có nhiều người nói xay mà bán cho thiên hạ mua ăn cũng không có gạo cho đủ mà bán, lo chi sự ế ảm.

Nếu tưởng như vậy thì lầm lắm. Hai nhà máy Mytho trước đã có tưởng như vậy rồi mà nay làm công việc ra thì mới thấy sự tưởng ấy là lầm. Những người ăn gạo nhà máy thì là người ở chợ mà thôi, chớ người ở trong làng không hề dùng gạo xay sảng, bởi vì nhà có lúa, xay ra mà ăn thì nó lợi tằm cám nuôi vịt, gà, heo. Ấy là một sự lợi chẳng khi nào mà nhà nghèo bỏ được.

Còn số dân ở chợ thì có bao nhiêu đâu, bởi vậy ở Mytho xay gạo ra thì phải chở lên Saigon mà bán lẻ cho người ta ăn mới hết gạo. Công việc này lấy làm nhọc lòng cho chủ nhà máy quá chừng, vì phải lập tiệm vừa tại Saigon rùng các nơi mà giao gạo cho mấy tiệm đó le bán cho, rồi mỗi tháng phải đi thầu bạc, như vậy thì sanh ra các điều khó dễ và nhọc lòng lắm. Mà ấy là mới có hai cái nhà máy nhỏ mà thôi ư, bằng ai muốn lập thêm nhà máy nữa thì chở gạo đi đâu mà bán. Còn như muốn lãnh bán sỉ cho mấy hãng buôn bán ở Saigon đặng chở đi ngoại-quốc, thì nhằm lại sức mình hời còn nhỏ quá đi, gạo xay sao kiếp mà dám chịu bán theo hực đó đặng.

Tôi tỏ bày các điều khó dễ trong sự lập nhà máy đây chẳng phải tôi có ý làm cho người Annam mình thối chí trong sự muốn mở mang đường công nghệ mới này đâu.

Tôi là một vị cai-quản nghi-viên của hội Nông-nghiệp tư'ng-tê Mytho, muốn cho đặng hoan toàn phần trách-nhệm của tôi thì tôi phải tiếm tôi mà học cho đủ các chỗ lợi hại cho nhà nông. Cũng bởi sự tiếm tôi này mà tôi trộm thấy và biết đặng một chút đĩnh trong sự nhà máy. Mà tñnh thì phải lo, là nghĩ vì ý tôi n tñnh chỉ cho người đi sau biết mấy chỗ

chớng sai của người đi trước đã gặp rồi đó, đặng lo mà phòng ngừa trước.

Sau nữa nghĩ vì việc lúa gạo với việc nhà máy xay thì là hai điều khẩn khĩch với nhau lắm, thì chúng ta một đảng là người làm ruộng có lúa, một đảng nữa là người lập nhà máy, phải công đõng với nhau mới làm nên việc lớn đặng.

Như vậy thì phải làm làm sao mà trừ chớ khỏi hai điều gay-trở ấy bây giờ?

Phải làm như vậy: Cũng như tôi đã nói trước rồi đó vậy, muốn làm bánh phải cho sảng bột. Vậy thì chúng ta phải lo lập hội Nông-nghiệp tư'ng-tê cho nhiều, lúa của chúng ta qui về một mối rồi, hễ đâu có hội Nông-nghiệp, thì đó phải lập nhà máy nhỏ, để xay lúa gạo. Lúa của hội này bỏ về nhà máy xay đó, khỏi cần chi đi kiếm mà mua lúa đâu cho thất công. Người có lúa nhớ nhà máy mà bán gạo đặng tiền hơn là bán lúa như xưa, còn nhà máy có lúa sảng xay hoải, lời tằm cám và ăn tiền công mà thôi.

Như vậy thì đã trừ đặng sự khó chạy lúa cho nhà máy rồi: bây giờ chỉ còn lo một nỗi bán gạo mà thôi.

Sự này nghĩ lại cũng chẳng khó chi. Nếu bây giờ nay khó là vì nhà máy Annam mới có một hai cái mà thôi, xay

chưa được bao nhiêu gạo mà bán sỉ đặng. Chớ như ngày nào mà chúng ta thêm đặng nhiều nhà máy như tôi đã nói trên đây vậy thì cuộc nó cũng đời ra đời.

Chững đó thì chúng ta phải mở thêm một cửa nhà buôn nữa để lãnh mà bán gạo giùm cho nhà máy. Nhà buôn này chẳng phải theo cách thế các tiệm trữ gạo mà tôi đã chỉ trước đó vậy đâu.

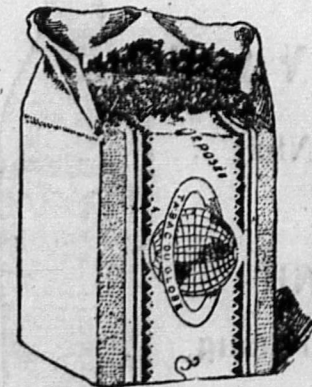
Nhà buôn này phải cho lớn vốn cho người ta đủ tin cậy đặng ra mà lãnh chịu bán gạo với các hãng Tây ở Saigon.

Nhà buôn này lập tại Saigon đặng mà dò hoải mỗi ngày cho biết khi nào có dây thép ngoại-quốc đánh lại cho các hãng Tây hỏi mua gạo Nam-kỳ của chúng ta. Chững ấy cho các nhà máy Annam hay đặng ta phải thông đõng công nhau mà định giá. Giá định phải rồi, hãng chịu mua rồi, thì nhà buôn sẽ đứng ra mà làm giao kéo với hãng chịu bán y số gạo và y giá của nhà máy định.

Nhà buôn không đặng ăn lời trong sự bán gạo đây: mà nhà máy phải chịu bạc công dẫn mối cho mình bán, cứ 100 đồng thì huê-hồng phải định mấy đồng cho có chừng.

Bán như vậy mới là đặng nhiều số, thì nhà máy mới vững vàng mà mở mang thêm nữa được.

Thuốc hút
hiệu
CÀ-LÔP
(TRÁI ĐÁT)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hỏi mua
thường lắm

Có một mình hãng **DENIS FRÈRES**
có trừ mà thôi.

Công việc của người có lúa, của người xay gạo và của người dân mỗi mà bán gạo đây thì vì chẳng khác chi với công việc của ba người nuôi tôm, kéo chài và dệt lụa. Cả ba phải chia công việc ra mà làm mỗi người riêng mỗi cuộc thì mới làm lớn được, bằng một người mà gặm cả ba công việc thì làm không rỗi chi hết.

Đến sau, chúng nào chúng ta tóm thâu lúa về hội Nông-nghiệp tương-tê được nhiều nữa, thì hệ thống đó mấy hội Nông-nghiệp này và mấy nhà máy đó phải gồm về một mối, nghĩa là hai bên đều lập ra Hội-dồng-nghiệp tương-tê cùng nhau hết (Syndicat) mà bày ra cuộc công-nghệ và thương-mại lớn hơn, chừng đó lập nhà máy lớn nhà buôn lớn chịu giá bán thặng ra ngoại-quốc. Bằng như vậy thì tự nhiên lần lần chúng ta thâu lại đủ các mối lợi trong sự lúa gạo của chúng ta về tay chúng ta hết. Lợi này mỗi năm tưởng có mấy chục triệu bạc dư, có đáng công cho chúng ta ngày nay phải lo liệu lần hay không, thì xin chờ-tồn nghĩ thử.

Mytho, Nông-nghiệp Tương-tê hội
Phó hội-trưởng
TRẦN-NGUYỄN-LƯỢNG

Tờ phúc bảm

Của Hội-dồng cai-quản của hội Nông-nghiệp tương-tê Mytho làm cho Đại-hội nhóm ngày 28 Mars 1918, mở hội hồi 8 giờ sớm mai

Mấy ông,

Cũng như mấy năm trước vậy, y theo điều thứ 46 (Hội lúa) và điều thứ 30 (Hội bạc) thì có tờ mời mấy ông nhóm Đại-hội ngày nay đây mà xét sổ sách cuối năm và các việc khác nữa.

Năm đã qua rồi đây chẳng chi hữu bạnh cho Hội lúa của chúng ta hết vì lúa ối, thất giá, làm cho kẻ ông-phu phải chịu thiệt hại nhiều. Mà sự lúa ối này thì chúng ta cũng đều biết, hồi bên Tây còn đương chinh-chiến, nên không có đủ tàu buôn qua đây mà chở lúa của chúng ta xuất cảng cho hết. Như vậy thì cũng chẳng phải là một sự thiệt hại xảy đến thịnh-vinh cho chúng ta đâu, bởi vì năm ngoái khi nhóm Đại-hội tại đây thì quan Chánh chủ-tỉnh ngài đã có cho chúng ta hay trước đều ấy rồi khi ngài điễn-thuyết về sự Chánh-phủ kêu hùn hiệp lập hãng tàu buôn Đông-dương.

Công việc tàu này thì Chánh-phủ lo vừa thành, mua được chiếc tàu tên là "KAGASIMA MARU" đem về tới bến, chúng ta chưa kịp mừng, kể xảy ra việc thình-lình các nước Đông-minh phải bãi cả thủy-tàu bè trong nước rút về Mẫu-quốc mà vận tải binh-lương Huê-kỳ sang Tây địa, bởi vậy cho nên chúng ta hết được nhờ. Lúa chúng ta năm nay có lẽ còn phải thấp giá hơn nữa. Họạ may nhờ Nhật-bản cùng Java có mua được nhiều thì giá mới lên chút đỉnh chi chằng, mà đầu cho có lên cũng một bởi mà thôi. Chớ như trọn năm rồi đây cho tới ngày nay thì chẳng hề khi nào giá lúa quá 2\$30 một tạ. Như vậy thì rẻ hơn giá chúng ta thường thấy trong hai chục năm nay, cho tới 1\$20, 1\$50 mỗi tạ.

Bởi cơ ấy nên năm nay nhiều Hội-viên thứ nhất là những người ít lúa, thì không đem lúa của mình mà gửi cho Hội, vì đã biết trước rằng không có ích lợi chi lắm, vì vậy nên số lúa của Hội thâu năm rồi đây kém số hơn các năm trước. Chúng ta thâu được 20.762 giạ 40 litres mà thôi, nhập với 21.477 giạ lúa năm 1916 bán không được thì định số chung là 42.239 giạ.

Tuy lúa ối khó kiếm mà bán mặc dầu, mà chúng ta cũng đã lo mà bán phần lúa này được phần lợi ít nhiều cho Hội-viên. Chúng ta bán giá 2\$24 và 1\$91 một tạ tại kho phân-sở, như vậy thì cũng khá giá, mà lại Hội-viên còn được phần hưởng nhờ này nữa, là được miễn tiền kho, được giảm bớt lời trong sự vay lúa. Hai điều này thì là ơn riêng của Hội-dồng cai-quản bản nghị ngày 6 Décembre 1917 định cho một năm nay mà thôi. Điều ấy Hội-viên cũng rõ biết và lấy làm thâm cảm.

Sau hết có một điều này chúng ta lấy làm băn khoăn, là tuy hội lúa chúng ta trong ba năm chinh-chiến này không được tấn-phát mặc dầu, chớ nhậm lại thì tính ý người càng ra chuộng, thứ nhất là mấy người có lúa nhiều là những người có thể mà làm cho Hội chúng ta tấn-phát. Mấy người này khi ban đầu

thì không đẹp ý hội Nông-nghiệp, mà nay đã xoay chỗ nhờ cậy rồi thì tự-nhiên đều xin vào Hội.

Trong năm 1917 rồi đây, chúng ta có tiếp được nhiều đơn xin vào Hội của mấy ông có lúa nhiều đó.

Còn nhiều ông điền-chủ lớn miệt Tháp-mười cũng xin như vậy nữa đã lâu đang gửi lúa cho Hội, nhưng mà chúng ta chưa chấp đơn xin ấy vì sự lập phân-sở Cai-lậy cùng là cất kho tàng ở Cái-bè chưa thành được. Các việc này khi nhóm kỳ trước thì Đại-hội đã định rồi, mà trong năm 1917 chúng ta chưa lĩnh được. Nếu ngày nào tính được thì chúng ta sẽ lập liền chằng sai, bởi vì việc ấy là một việc trọng-hệ của Hội lúa chúng ta, có tấn-phát được thì cũng nhờ cái đóng Tháp-mười đó là nơi lúa gạo nhiều trong bôn-ti-ah.

Sau lại cũng bởi ngày nay tính tình thiên-hạ coi ra chuộng hội Nông-nghiệp (ấy là đều rất quý trọng mà chúng ta trông ước từ khi lập Hội tới nay) nên có lẽ nay chúng ta có thể mà lo được nhiều việc hữu ích cho Hội-viên.

Thứ nhất là lo lựa giống mà phát cho người trong Hội, lo lập sở làm ruộng trông thử các giống lúa lạ của các nước,

và lo thu lúa về cho nhiều mà mượn nhà máy xay ra gạo bán thử cho hãng buôn Saigon. Ba điều này lấy làm hữu ích cho việc làm ruộng trong xứ mình ngày sau làm.

Chúng ta xét lại cho kỹ lưỡng hầu định thì hành lập tức cho trong Hội mau được nhờ.

Các điều từ đây đây là về phần Hội lúa của chúng ta đến đây này. Bây giờ đây chúng ta nói qua Hội bạc vậy. Chẳng cần chi phải cắt nghĩa cho đông-dài, mấy ông coi sổ sách thấy số tiền bạc và công việc của Hội đã làm trong năm đó thì rõ biết rằng Hội tấn-phát hơn các năm hết. Tấn-phát đó là khi xưa mấy ông điền-chủ lớn tưởng là mình khỏi dùng đến bạc của Hội, mà nay phần nhiều đã rõ rằng Hội cũng có ích cho mình nữa, nên cũng đều mà vay bạc của Hội như người ít vốn vậy.

Còn những người điền-chủ nhỏ thì khi đầu, người ta thấy điền-sông ít nên cho là người vay rồi thì không sức mà trả cho hội nợ, mà tự-nhiên từ khi lập Hội tới nay chằng hề khi nào sai chạy chi hết trong việc giao kết với Hội. Bởi vậy những số nợ đến kỳ hạn rồi thì trả liền không sanh đến chi khó khăn cho Hội hết. Như thế thì còn chi nữa mà ngại ngại rằng Hội chúng ta chằng được tấn-phát.

Hội-viên.- Phần hùn.- Kho lúa của Hội

Số Hội-viên năm nay thêm được ba người hay người về phần-sở Cái-bè còn một người về phần-sở An-hóa.

Tính chung niên rồi thì số Hội-viên được 863 người, còn phần hùn thì được 1460 phần, hơn năm ngoái 12 phần.

Quản-độc nghị-viên.- Trong chín ông Quản-độc nghị-viên Hội-dồng cai-quản cùng các ty-thuộc nghị-viên các phần sở cũng y như năm rồi không có thay đổi người mới.

Kho trữ lúa.- Bấy cái kho của Hội đều còn chất tốt, duy có cái kho Chợ-gạo vách tường rặng nứt một hai chỗ, là tại cái nền là bờ kìa nên đất nó lún xuống.

Tài sản của Hội trong năm 1917

1. Bạc phần hùn lập vốn của Hội.....	14.460\$00
2. Bạc đất vi-chất chung để mà lập Hội.....	584.000 00
3. Bạc đất của Hội-viên thế chửng cho Hội mà vay bạc.	367.320 00
4. Giá lúa tại kho của Hội.	21.119 50
Cộng chung...	986.899\$50

Trong số bạc vi-chất này, nhà-nước bảo Hội lãnh bạc nơi hãng Đông-dương ra mà cho vay như dưới đây :

Cho vay thế chửng lúa tại kho :

Số người vay.....	72
Số bạc vay.....	8.743\$00

Cho vay thế chửng đất :

Cho vay dưới 1.000\$	{ Số người vay. 90
	{ Số bạc vay... 49.150\$00
Cho vay trên 1.000\$	{ Số người vay. 37
	{ Số bạc vay... 86.600 00
Cộng chung số bạc vay....	144.493\$00

Trong số 137.750\$00 cho vay thế chửng đất trên đây thì có 81.650\$00 là bạc mới vay, còn 56.100\$00 là bạc nợ cũ thay giã lại.

Sau sẽ tiếp theo)

COGNAC

O
P

JULES ROBIN & C^{ie}

Rượu Cỏ-Nhát

HIỆU

RÔ-BANH

Có một mình hàng

LOUIS OGLIASTRO ET C^{ie}

có trữ mà thôi



Ấy là một thứ rượu rất điệu, rất ngon, rất quý, nội cỏi Đông-Dương này thiên hạ đều biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nài cho được cái nhãn hiệu này mà thôi.

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LỘP

(TRÁI ĐẤT)



Mùi nó thơm tho điệu dàng chằng có thứ nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trữ mà thôi

Gà tra ăn cò Lục-bình

Tôi nhờ ông Chủ-bút Nguyễn-tiên-Sanh, dạy việc nuôi gà trong Nông-Cổ, vậy nên từ năm ngoái đến nay tôi chuyên nghề nuôi gà bán trứng (Đường kẻ thù oán) Nói cho phải; từ ấy đến nay chưa chết mái gà nào cũ, duy gà con có chết chút đỉnh mà thôi. Loài gà thiệt ưa ăn cò Lục-bình quá chừng, tôi đã thí nghiệm từ tháng Novembre 1917 đến nay rồi, nó ăn giống ấy gà cũng mập tốt mà trứng nó, ăn cũng ngon như thường chẳng có ngứa-ngấm hay là bệnh hoạn chi cho mình cả.

Mỗi ngày tôi vớt cho nó ăn 2 buổi, khi gà thấy Lục-bình liền vấp đó, thì nó chạy ào lại mà mổ rào-rạo, coi bộ ngon lắm, nó thấy Lục-bình cũ g như thấy lúa vậy.

Tôi có biểu nhiều người vớt cho gà họ ăn thử coi, thì gà họ cũng ưa ăn như gà tôi vậy. Loại cò Lục-bình cũng có nhiều đều bắt tiện cho mọi người; 1 là việc uống nước, 2 là tâu-bè, ghe-cò bị nó cắn trở khó lòng.

Vậy cúi xin quý-vị, ai có nuôi gà, bắt luận nhiều hay là ít, si ở chỗ nào gần sông, rạch, làm siêng vớt cò Lục-bình

cho nó ăn, họa may giống ấy bới rồi, thì cũng may mắn cho ghe buôn và việc ăn uống của mình, mà Nhà-nước lại khỏi tốn tiền mua người làm cần mà vớt nữa, đường ấy có phải là nhứt cử mà tam tứ tiện chăng?

LÊ-MAI.
Trà-luộc, Cần-thơ.

世界新聞 THẾ GIỚI TÂN VĂN (A TRAVERS LE MONDE)

Trung-Huê.— Từ khi Nga-la-Tur cầu hòa với Đức-quốc, thì những chiến-tù A-lơ-măn bị giam tại xứ Tây-bá-lợi (Sibérie) ngày nay được thông thả, cho nên hàng khuây rỗi tại xứ ấy, hầu toan xâm lấn Măng-châu. Nền chánh-phủ Trung-Huê sai quân binh đánh tiếp với quan năm Nga Diminov đặng diệt trừ 2000 chiến-tù Đức-tặc.

Lại có lính Tàu đến Mãn-châu giúp sức binh Nga đặng dẹp loạn-dân của Nga là bọn Bolsheviks. Binh đóng tại Harbin đều sai đi Mãn-châu và để lính tuần-phòng canh giữ. Binh ấy được hai đội

binh-bộ, một toán binh kỵ và một cơ binh rông là quan võ Nga. Đạo binh nhỏ ấy thừa lúc ban đêm sẽ kéo đi giúp sức với quan năm Siminov.

Tại Kinh-đô Bắc-kinh (Tàu) báo tin cho hay rằng Chánh-phủ Nhật-bổn có gởi quốc-thư hỏi thử Chánh-phủ Trung-Huê coi ý có muốn công đồng với Nhật đặng lo trừ việc đại-loạn tại xứ Sibérie hay không. Chánh-phủ Trung-Huê trả lời rằng sẵn-lòng lắm và sẽ tận tâm mà phụ lực với Nhật-bổn. Ấy vậy, Chánh-phủ Trung-Huê sẽ sai quan Đê-đốc Đoàn-kỳ-Thoại đem binh dẹp loạn với Nhật tại Sibérie; quan Đê-đốc này đã được lệnh phải sắp-đặt xong xá khí-giải, lương-hướng đặng có khởi binh.

Chánh-phủ Trung-Huê sai ít viên quan võ sang qua Thành Tokio là Kinh-đô Nhật-bổn đặng bàn luận việc ấy và sai hai đạo binh Tàu qua xứ Mãn-châu.

Nhật-bổn.— Thang đá hút lăm không đủ mà dùng, là vì tại mỏ-thang Hokkaido phải ngưng công việc làm và xe lửa chở chuyên có nhiều điều bất tiện nên thang lên giá lăm.

Mấy mỏ-thang đá khác thì có tích trữ thang nhiều, song tại Hokkaido tuyệt xuống rất nhiều, không thể mà lấy thang nhiều được như trước. Tại đó cần dùng 250 muôn tấn thang-đá; bởi không có đủ mà dùng nên thang lên giá lăm.

Tàu lặn tại Hải-sâm-Oai (Vladivostok).— Có người mẫn tín rằng A-lơ-măn có chở qua xứ Bút-xi tàu lặn kiểu nhỏ của hãng Krupp làm và có sai binh thủy qua Sibérie đặng giúp sức dân loạn của Nga.

Ông hầu tước Nagayama có viết báo nói như vậy: nhiều người bên phe « Đông-minh ngụ tại Nhật-bổn tỏ ý nghi ngờ rằng, Nhật không sai binh dẹp « loạn tại xứ Sibérie, Ấy là ý-kiến của « mấy người mới ngụ tại Nhật-bổn chưa « rõ lãnh tình của chúng ta rất đê-dặc và

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ Hồng-mao hiệu BROOK này mà mua.



Những chỉ ông nào mà không có cái **dấu con dê** như kiểu này đây thì đừng g'êm mua, và phải coi chừng kẻo mà là ng'ớ già.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà thời, không có hiệu nào sánh kịp.

Có một mình hãng LOUIS COLIASTRO ETC có trữ mà thôi.

« suy-xét vô cùng. Chánh-phủ ta rất sốt « sẵn mà lo cho hoàn toàn cái trách-nhậm « của nước ta với đồng-minh; song nếu « ta sang binh dẹp loạn tại xứ Sibérie « thì chi cho khỏi đánh với dân Nga, làm « cho cả dân Nga bất bình vẫn lòng còn « theo đồng-minh nên chúng ta muốn « dân Nga này tỏ ý cầu người Nhật qua tiếp cứu.»

Nhật-báo « Kokumin » là báo đồng ý với Chánh-phủ, thôi thúc Chánh-phủ lập tức đem binh qua Sibérie, và nói rằng người nào còn dự dự về vụ ấy là người đã thọ lãnh tiền phi nghĩa của Đức-quốc.

Nhật-báo « Yorodzu » khuyên Chánh-phủ phải chiêu-binh lập tức. Song bởi thắng mãi diên trì, Đức-tặc nó mới dừng chước mượn người Tàu chở vàng của Nhật qua Thượng-hải (Shanghai) mà giao cho A-lơ-măn ở ngụ tại đó, đặng góp nhóp đem về Sibérie mà chi dụng. Xảo kế ấy mới vừa phát ra thì đã lậu việc, báng chẳng thì rất thiệt hại cho đồng-minh và nhứt

là Nhật-bổn; là vì A-lơ-măn có ý tom g'p vàng của Nhật để mà sắm khí-giới lương phạp cho bọn tù-binh Đức tại xứ Sibérie và cho quân nghịch Bolsheviks theo phe với A-lơ-măn.

Về phần đồng-minh, thì Đại-pháp-quốc lấy lăm lo lắng về sự Nhật-bổn đem binh qua Sibérie mà chưa tỉnh đều giao kết đánh rành. Hồng-mao cũng hiệp ý-kiến với Pháp-quốc; song có mộ minh Huê-kỳ không tỏ ý quyết định chi cả. Có lẽ Chánh-phủ Nhật-bổn đợi khi giao kết với đồng-minh đánh rành rồi về vụ nói trên đây, mới nhứt-định thì hành được (cứ binh qua Sibérie.)

Huê-kỳ.— Theo lời nói của ông Mac-Adoo là quan Hộ-bộ Thượng-thơ Huê-kỳ, kỳ Quốc-trái tự-do thứ nhì (2^e Emprunt de Liberté) đã mảng ngày 27 Octobre 1917,

CALOP

Dầu này trong sạch ồng và hươi không có mùi chi hết và nó lại không có màu. Nó là một thứ dầu rất chi là đê-dặc và trừ bệnh

BON HUAT

Uồng nó thì không có một mùi chi cả, và nó chẳng hề trộn tạp hay là nhập vào tạp thể. Sự hiệu-nghiệm của nó nhạy như máy móc vậy. Hết thầy Quan Lương-Y Langsa đều khuyên dùng nó.

Những nhà trữ bán nó là:

- Pharmacie Principale, Saigon.
- Pharmacie Normale, Saigon.
- Shanghai Dispensary, Cholon.
- Wah Man Dispensary, Cholon.
- Tai Sang Dispensary, Cholon.
- Pharmacie Sarreau, Pnompenh.

STANDARD OIL CO OF NEW YORK

HÀNG CHÁNH TRỮ NÓ LÀ HÀNG DẦU HUÊ-KỲ

thầu được 4.617.532.300 đồng bạc, tính ra tiền này được hai mươi bảy ngàn triệu

Nhà nước vay có ba chục triệu đồng mà thời (3 milliards de dollars) mà hơn dân cho vay hơn số vay một phần rưỡi (4 milliards et demi): có 940 muôn người cho vay, trong số đó, có 93 muôn 6 ngàn người cho vay mỗi người từ 50 đồng đến 50.000 đồng. Số tiền cho vay nhiều như thế, chỉ rõ rằng Huê-kỳ cố ý đem hết tiền bạc mà binh vực và làm cho toàn thặng cái quyền tự-do của nhơn-quần; bởi vậy nên binh Huê-kỳ hiện đang huyết-chiến tại Phươg-Tây.

東洋時事

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ (INDOCHINE FAITS DIVERS)

Giá lúa giá bạc

Lúa mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy từ 2\$05 tới 2\$10.

Kho nhà nước	41.15
Hãng Đông-Dương	4.18
Hongkong Shanghai	4.18
Chartered Bank	4.17
Banque Industrielle de Chine	4.20

Saigon

Bãi bị bắt.— Tên Cao-văn-Đê 18 tuổi bị đội Nguyễn-văn-Kỳ bắt ban đêm tại trận, đang ăn cắp 1^o hai cây chèo, 2^o đang leo lên ghe cá tên Lưu-văn-Tiên, ba là hoang đàng không nhà cửa nghề nghiệp làm ăn. Đã bị g'ái đến quan Biện-Lý.

Một tên Xiêm-la bị đuổi về xứ.— Một người Xiêm-la 28 tuổi, tên là Dước kêu là Sru, Sun, Đông và Dam cả thấy là năm tên, có lời nghị đuổi ra khỏi Thuộc-địa, mới bị bắt g'ái đến ông Cò sở mặt-thám Saigon.

Ăn trộm bầy con trâu. — Nguyễn-văn-Tam, 29 tuổi, Bùi-văn-Mùi, 30 tuổi, Nguyễn-văn-Cư, 68 tuổi và Nguyễn-văn-Đồ 53 tuổi, cả bốn bị bắt giải đến quan Biện-Lý vì tội ăn cắp bầy con trâu của Phạm-văn-Hang ở làng Long-phước hạt Giadinh. Đến 68 tuổi còn đi ăn trộm! thật là chánh bợm giả đó.

Camau

Sát nơn. — Ngày 26 Mars tại Camau sân-dâm có bắt tên Nguyễn-văn-Hội, 43 tuổi làm ruộng tại làng Tân-lộc: tên này đã giết chết một người khách tên là Huỳnh-Phước, Hải-nam.

Tên Hội khai rằng ngày 25 Mars, chín giờ tối, trong lúc nó đi khỏi, tình nơn nó là Trần-thị-Chi, ở nhà một mình bị ăn khách Huỳnh-Phước đến ve nó; khi tên Huỳnh-Phước ve không được, bèn vật Trần-thị-Chi xuống đất có h... nó, tên Hội vừa mới về tới Huỳnh-Phước lại đánh đập tên Hội. Hội nổi giận lấy dao phay cho tên Huỳnh-Phước một dao ngang bụng lòi ruột. Cho tên khách lại nhà thương Baclieu đi dọc đường nó đã tác hơi. Ô hô! vì quỉ đục mà phải làm ma.

Mytho

Ăn giỗ mà phải làm lại: mười người chết mười người ngủ ngon. — Ngày 23 Mars, tại làng Tân-thuận, (Mytho) bà Trần-thị-Mai (63 tuổi) cúng cơm cho ông chồng, có 19 người thân bằng cố hữu đến dự tiệc. Tuy là buổi mỗi người đều nhắc lúc sanh tiền của chồng bà Trần-thị-Mai, song rượu bợm rất không dứt, lòng thì buồn chớ miệng thì vui; ăn uống no say, đến đúng Ngọ mới mãn tiệc, ai về nhà nấy. Đến chừng bốn giờ chiều, mấy người ăn tiệc sớm mai, trong mình đau bực rức, khó đứng không ngồi, rồi lại đổ ăn vào bao tử không tiêu hóa được. Đau bụng đau dạ thâm thiết trọn 48 giờ, rồi mười người trong bọn ăn kỳ có một người con gái của bà Trần-thị-Mai đều chết cả. Đến ngày 30 Mars, mười người ăn tiệc còn lại đều bị trọng bệnh. Đoán chắc mấy người ấy bị thuốc, mà ai thuốc như vậy? và thuốc

kể gì? nói vậy người nói khác, không rõ căn nguyên. Song trước ngày giỗ, có quân « Hời » đến trong làng xin bố thí; người trong làng không ai cho, xô đuổi chúng nó là vì quân Hời ấy vẫn là dân còn trắng kiện, không phải tội tay. Có chừng điết lát dui mù gì không thể làm công chuyện mà sanh nhai đến đổi phải đi ăn mày? Bởi cơ ấy, Hời giận rồi bỏ thuốc độc trong nước uống, nước này dùng mà nấu đồ ăn đãi tiệc. Xét như vậy có lẽ nhảm, là vì quân Hời bốn tánh hay báo-thù và hễ oán ai thì bỏ thuốc độc vào nước uống. Quan trên còn đương tra xét.

Namvang

Tại Nam-vang có một tên khách tự tứ một cách quái gở?

Người khách này tên là Tân-Chun ăn mặt tởm ở Battambang về; ghé lại quán của người đờu bà Anom tại bực sông Lagrandiere, trước sở Thủ-ngũ, và mua một trái dừa uống nước, Trá tiền rồi lấy dừa lại mượn chị quán nột cái dao đang chặt dừa; chị quán cho mượn dao, anh ta bèn lấy cắt cổ mình; mấy người đứng gần bên nó oán kinh, thấy máu chảy linh láng bèn kêu ma tà. Có một tên lính Cao-miên chạy đến mà không dám giật dao; chú khách liền quàn cái dao của chị quán cho mượn đó, gực lấy cái khác bén hơn, cắt cổ nữa; máu ra như nước, tên khách té nhuối xuống đất. Cách vài phút thì nó đã tác hơi. Lính chạy tới đem thân về nhà mổ; không hiểu duyên cớ nào mà tên các chú tự tứ như vậy, còn đang tra xét.

HÍ TÍN

(HEUREUSES NOUVELLES)

Mới nghe tin M. François Nguyễn-vinh-Nguyễn ở Rạchgiã kết hôn với cô Marie Phạm-thị-Hoa ở Long-Mỹ.

Vậy nay Bồn-quán kính gởi đôi lời mà chúc mừng cho hai họ: loan phụng hòa minh, miêng miêng qua điệc.

N. C. M. Đ.

Số Tombola

Của Saigonnaise Patriotique

Anh em có muốn ba cái xe hơi tốt chăng?

Như muốn thì hãy bươn bả mua giấy số đi cho mau kéo hết.

Hội đã định chắc chắn rồi, ngày 27 avril này thì xổ.

Số Hồng-thập-tự Bắc-kỳ

Định đến ngày 30 avril này thì xổ nay lại định qua ngày 5 Mai mới xổ.

AI TÍN

Tayninh, le 2 Avril 1918.

Cher ông chủ-bút.

Kính thăm Ông đặng bình an.

Hôm ngày 1^{er} Avril 7 giờ sớm mai, chôn đám xác Quan cựu Đốc-phủ Trần-đại-Học (Simon) tại làng An-hóa (Tha-la) thiên-hạ rất đông đảo.

Tôi xin kể sơ-mấy người có mặt: Quan Chánh chủ tỉnh Tây-ình, 2 Ông Quan Langsa sở Thương-chánh Trảng-Bàng, Cựu Đốc-phủ Nghiêm, Đốc-phủ chủ quận Trảng-Bàng, Quan Phủ chủ quận Thái-Bình, Cai, Phó-tổng Hàm-ninh-hạ, Phó-tổng Myninh và Hương chức các làng trong Quận Trảng-Bàng đông đủ kể không xiết. Đàng 7 giờ sớm mai khiên linh cữu từ nhà ra tới nhà thờ làm lễ rồi khiên ra đất táng.

Trước phần mộ, Quan Chánh chủ tỉnh có đọc một bài discours, tới Quan chủ quận Trảng-Bàng đọc 1 bài chữ langsa rồi dịch ra tiếng Annam, sau nữa Quan chủ quận Thái Bình cũng có đọc 1 bài từ già bằng tiếng Annam.

Tôi rất tiếc vì không có Copies 2 bài trước, nên tôi gởi bài của Quan chủ quận Thái-Bình theo đây xin Ông ấn hành vào quí báo cho lục châu xem cho biết người dày công với nhà nước. Rất cảm ơn.

VĂN

Secrétaire à l'Inspection Tây-ninh

Các ông! các bà!!

Trước phần mộ Quan cựu Đốc-phủ TRẦN-đại-NHƠN, tôi xin thay mặt cho các ty, các sở tại Tây-ninh đặng tỏ một đôi lời mà vĩnh biệt người chín suối.

Quan Simon TRẦN-phủ đây là người sanh trưởng tại làng Bình-lập, hạt Tân-an, ngày mồng năm tháng Juin 1854, nhằm năm Giáp-dần Anom, năm nay hưởng thọ đặng 65 tuổi.

Ngài từ khi thi đậu có bằng cấp rồi thi kfi sự làm giáo tập ngày 16 Janvier 1872— Khi làm đặng 6 năm, tới năm 1878 thi ngài thi mà vào ngạch thông-ngôn lần lên tới nhứt hạng là ngày 1^{er} Janvier 1883.

Qua đến ngày 1885 vinh thăng nhĩ hạng Tri-huyện.

Ngày 30 Juin 1886 thi lên nhĩ hạng Tri-phủ đặng đi theo Quan Tham-Biên AYMONIER ra trấn nhậm tỉnh Bình-thuận và Khánh-hóa ngày 14 Juillet 1887 thăng thọ nhứt hạng Tri-phủ. — Ngày 11 Septembre 1901 thi vinh thăng Đốc-phủ-Sứ là cực phẩm nơn thân.

Ngài mới hồi hưu, kể từ ngày 1^{er} Janvier 1910 đến nay đặng hơn 6 năm; Kể từ khi ngài làm việc cho đến khi hưu trí, đặng 40 năm công cán rất nặng dầy.

Ngài làm việc đổi đi nhiều chỗ là Tân-an, Biên-hóa, Saigon, và Tây-ninh. Nơi ch quận Trảng-bàng là chỗ hót trước khi hưu trí.

Năm 1900, ngài có đi đầu-xảo lên Marseille uân đặng thưởng thọ ngũ đẳng bửu tinh ngày 1^{er} Novembre 1900.

Tôi quen biết với Quan cựu Đốc phủ TRẦN... đây là vì ngài có làm việc tại Biên-hóa. Ngài thật là một vị tiên bối rất thông thạo công việc quan, lại học hành chữ nho rất nhiều, việc Quan, Hôn, Tang, Tế, cư xử với anh em lấy làm vừa lòng trên dưới.

Quan Trần-đại-Nhơn ơi?? Ngày nay là ngày vĩnh biệt, nên tôi xin từ giả và cầu cho Quan lớn linh hồn sớm lên cõi thọ mà an hưởng sự khoái lạc đời đời, và sau nữa xin phân ưu cùng quí quyền.

Tayninh Tri-phủ NGUYỄN-NHÀO-NHƠN.

Bồn-quán mới nghe một tin buồn rằng bà Nhật của ông Lê-minh-Tâm, Thông-ngôn Toà-bổ-hủ-dầu-một, hưởng thọ 48 tuổi, đã tạ trần hôm 10 avril này.

Và lại, Ông Lê-minh-Tâm là một vị quan-cửa bồn-báo, nên bồn-báo phải với kính đôi hàng mà xin phân ưu cùng ông Lê-minh-Tâm, và cầu chúc cho linh hồn bà Nhật của người sớm được hưởng phúc thanh nhản nơi Tiên-cảnh.

B. C.

Nam-trung Nhứt-báo

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$ 00
 Giá sáu tháng..... 3 00
 Bán lẻ mỗi số..... 0 15
 Báo quán tại đường Viénot số 52 Saigon

Hát bộ Annam

(THÉÂTRE ANNAMITE)

Thương trường hát bộ tại Saigon và Cholon mấy đêm hát chầu thì thiên hạ coi đặng hơn, vì hễ hát chầu thì bạn hát nào cũng vậy, cũng phải chừng đó mới, hát cho hay, chớ hát tại rạp mà đầu tiên cửa thì cứ dùng đồ thường, trừ ra mấy đêm thứ 7 thì mới chừng đó mới mà thôi. Vì vậy cho nên hễ có đình miếu nào ở gần rạp hát tiền cửa mà có rước gánh hát khác đến hát chầu, thì rạp hát thầu tiền cửa ấy phải ế phải trông rạp. Nhưng ở tại Saigon đây, duy có một rạp hát của cô huyện Chung thì không phải vậy, lúc trước bạn hát cô huyện còn hát tại Chợ-dũi, gần đó có một cái đình, có rước bạn hát khác tới hát một chầu, lễ thì thiên-hạ đến đó coi đông lắm chớ! Mà không, họ cũng cứ tự dưng rạp hát cô huyện mà coi chặt nút.

Mới đây cô huyện, thấy rạp hát Chợ-dũi chật hẹp không đủ chỗ cho thiệp hạ coi, nên dọn lên Tân-định tại đường Frostine mà hát.

Mới đây gần đó cũng có một cái chùa, tới ngày vía rước bạn hát đến hát một chầu, tôi nơn rành cũng vào xem cho biết, thì tôi cũng thấy bạn hát cô huyện thiên hạ tới coi đông dầy, còn bạn hát hát chầu tại chùa thì trống trơn. Tôi thấy vậy thì lấy làm lạ, nên hỏi thăm cho biết duyên do, té ra bạn hát cô huyện mà thiên hạ ưa coi đó là cũng vì nhờ có cô huyện sắp đặt rất rành rẻ, rất có kĩ- thuật, lại thêm bạn hát cũng hay, đào xướng đảo, kép xướng kép, tướng hề hát điệu khuôn rạp rất hay, cho nên thiên hạ ưa coi là vậy đó.

Nay tôi xin ông chủ-bút làm ơn ấn hành bài này vào quí-báo của ông, tưởng cũng là một gương rất hay trong nghề hát bộ.

H. V. B.

Lời rao đấu giá

(AVIS D'ADJUDICATION)

Kể từ ngày nay cho đến ngày 25 avril 1918 10 giờ ban mai tại Tòa nhĩ dinh quan. Hiệp-ly sẽ thầu chấp những đơn gởi trong bao thơ có gắn keo mà xin đấu-giá chịu lãnh may sắm những đồ y-phục cho lính đồn-quốc Surveillants indigènes tại khám lớn và khám Côn-nôn trong năm 1918.

Thề lệ giao kết về việc chịu đồ y-phục này đều để tại Tòa nhĩ. Nếu ai muốn biết thì được đến đó mà coi thông thiã.

Ghe lờng bằng sao

Có người muốn bán một chiếc ghe lờng bằng cây sao, tự mũi chỉ lái liền lạc tốt lắm. Bé dài 15 thước Tây, bé ngang hai thước, thẳm hạ một thước một, dầy 8 phân. Chở được 500 thùng lúa (thùng 40 lít) mà còn nổi, không sợ sóng tàu.

Lục-châu ai muốn mua, xin đến hay li viết thơ cho Nông-Cổ Mìn-Đàm mà thương nghị giá cả.

Trung ngôn tương cáo (UNE FRANÇBE EXPLICATION)

Nông-cổ Min-dam Chủ-bút, NGUYỄN-CHÁNH-SÁT, ký thơ vu Công-luận-báo, LÊ-HOÀNG-MURU, Túc-hạ nhà giám;

Đọc qui-báo Công-luận số 123, thầy bài « Nói chữ sai nửa » của Túc-hạ... Túc-hạ đi, Túc-hạ thì cười, chớ tôi rất buồn rất đau lòng cho người đồng-nghiệp lầm đó.

Vậy chớ Túc-hạ là người cầm bút, thấy một câu vào, nghe một lời nói, lại chẳng biết của ai hay sao, đi nhờ tội trách nhau cho một dạ vậy?

Chớ như tôi đây, từ ra cầm bút mà viết vào tờ Nhựt-báo đến nay, mỗi bài luận tôi đều có ký tên tôi minh bạch, thiết tôi dám nói chắc với Túc-hạ rằng tôi sanh bình hành bất cải danh, tựa bất cải tánh; huống chi mình là phạm lâm người, đội trời đạp đất ở đời, phạm trong một lời nói, một việc làm, cứ tuân luật nước, giữ phép công, mỗi mỗi đều đường đường chánh chánh, thì có sợ chi ai mà phải ân-danh nặt tánh; xin Túc-hạ chớ có tưởng lầm rằng tôi như Túc-hạ vậy.

Còn những chữ Thiên-bình, thặng-bình, hay là yêu nhược, nhược yêu chi chi, mà cô Trần-thị-Miêu bắt bẻ Túc-hạ... Túc-hạ hầy tự liệu lấy, như có sai thì sửa, bằng không thì để cho bản nhơn công luận cũng đủ vậy mà, cần chi phải nóng nảy, tranh biện với lời nói của đàn-bà, họ học thức bao nhiêu.

Cũng trong bài ấy mà Túc-hạ biện luận rằng: « Những tiếng Tàu thường dùng xen với tiếng Annam, có nhiều chỗ dư, song chỗ dư vô hại, vì không đổi nghĩa chút nào cả, như những là tiếng: Tùy theo, yếu nhược vân vân... »

Mấy lời nói ấy thì cũng như mấy người mới học nói tiếng Langsa mà nói rằng: Ma femme mỗ, Ma femme toi, Ma femme lui, thì bất quá là nói dư chút đỉnh vậy, chớ cũng không đổi nghĩa chút nào cả. Đều tại thầy Tân-Vô với cô Trần-thị-Miêu là người hẹp lượng, ít hay dung nhơn dung vật, bắt bẻ Túc-hạ mà làm cho đến đổi chính lòng Túc-hạ đó thôi, chớ tôi cũng nghĩ cho là vô hại như Túc-hạ vậy mà... Xin đừng vội giận. Rốt bài ấy, Túc-hạ lại dùng lối khiêm cho thái quá mà đề rằng Ngu-tệ Lê-hoàng-Muru. Hai chữ Ngu và tệ nghĩa chẳng khác nhau bao nhiêu, Túc-hạ là người có học Langsa, đó là répétition de mots (Pléonasme vicieux) đầu cho chữ Tàu cũng không ai dùng ngu tệ một chỗ bao giờ, song tôi không hiểu cho thấu được, hoặc Túc-hạ còn có nghĩa sâu xa chi khác nữa, thì xin hãy cắt nghĩa trước cho rành 2 chữ Ngu-tệ ấy đi, kéo đề thầy Tân-Vô và cô Trần-thị-Miêu là người hẹp lượng, họ bắt bẻ nữa, thì tôi không biết làm sao mà bụm miệng họ lại cho kiệp, rồi Túc-hạ lại cứ tôi mà trách nữa.

Chi như tiện-danh tôi là Chánh-Sát; Túc-hạ hỏi sao không viết chữ Sắc lại viết chữ Sát; có một cái tên mà còn viết sai, (Sát ấy Túc-hạ gọi là thiết là fer).

Trong thế Túc-hạ hết chuyện bát bẻ nữa rồi, cho nên bây giờ mới ngồi lại mà thôi từ sợi lông tìm từ cái vít, đặng có rữa hờn cho vui lòng đẹp dạ đó chăng? Chớ Túc-hạ có học Langsa có khi cũng chẳng biết rằng phạm những tên riêng (nom propre) lúc ban sơ ai viết thế nào thì viết, miệng là đọc đặng thì thôi, đâu có viết Sắc hay là Sát thì cũng đọc là chữ Sát, chớ chữ quốc-ngữ có nghĩa chi khác như chữ Langsa hoặc chữ Tàu hay sao mà gọi là fer là thiết? mà nhứt là tên riêng của người, thì có nghĩa chi khác mà Túc-hạ hổng nể chấp. Nói cho cùng mà nghe, hề thầy hai chữ Chánh-Sát thì đã hiểu rõ là 正 色 rồi, chớ không ai dốt gì mà gọi fer gọi thiết. Và lại làm người ở đời, cái tên riêng (nom propre) của cha mẹ đặt ra, thì phải gìn giữ cho vẹn toàn, phải làm làm sao cho ngàn năm về sau mà đời còn nhắc nhở, không mục không hư, thì mới hoàn toàn cái nhiệm-vụ. Trừ ra những kẻ bị án, thế bắt đác đĩ, nó phải đổi tên này tên kia cho dễ bề thi thố, thì những kẻ ấy có đủ chi mà luận tới. Xin Túc-hạ hãy nghĩ suy cho chính, đừng có nói chuyện chiêm-bao mà bản nhơn dị nghị.

Bây giờ đây tôi lại lấy thiết tình mà tỏ cùng Túc-hạ, xin Túc-hạ chớ có tặng tôi làm chi cho thái quá; vì Túc-hạ gọi tôi rằng Nguyễn-tiên-Sanh thì đã quá rồi, lại còn gia một chữ Ông đứng trước làm chi mà làm cho tôi nhột nhạt lắm vậy? Xét vì tôi học tiếng tài sơ, mà Túc-hạ gọi là Nguyễn-tiên-sanh thì đã quá phạm rồi, Túc-hạ lại còn kêu rằng Ông Nguyễn-tiên-sanh, không biết Túc-hạ nói lộn hay là cố ý quá tặng, nếu Túc-hạ quá tặng, thì tôi rất buồn cho cái danh phận của tôi, mà rồi những bản-nhơn như thầy Tân-Vô, và cô Trần-thị-Miêu, họ không tưởng cho Túc-hạ rằng quá tặng tôi, họ lại ngờ là Túc-hạ dùng chữ dư, họ bắt bẻ nữa, thì ngặt cho tôi quá.

Y hi! Túc-hạ hề! Túc-hạ hề!! Nại nhược hà? Nại nhược-hà??

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Luận về chữ Dươn (EXPLICATION DU MOT DUON)

Về vấn-đề một chữ Dươn, gần chẳng ch chi cho thời-đời cạnh-ranh này, song xét cho kỹ, luận ra thì cũng như công-phá một cái tư-trường uất-ức riêng của mọi người; mà lại giúp ích đặng bèn đặng tàn-hóa về Phong-hóa của dân-tộc, nếu chẳng trau tria, chỉ cho khỏi vì cái trường cạnh tranh kịch liệt nó làm cho đổi tẻ hủ-bại đi!

Và lại chúng ta sanh ra nơi thời-đời này thì hữu thặng-bạn-hà mà cũng hữu thặng bất-hạnh. Hữu hạnh là cả xã-hội được lẫn chen vào đặng tàn-hóa, hữu bất hạnh là vì cái tàn-hóa nó đi hại cho cái mỹ-tục thuần phong là cái nền phong-hóa củ của tổ-tiên ta, rất nên lịch lãm.

Buổi ni trong phong-hóa có làm đều đổi-tệ mà chữ Dươn của dân-tộc thì đặng để cho là đổi-tệ bậc nhứt; ghe phen vậy và như hoa chiếu, lấm lức đời đời dươn mây sớm !!!

Chữ Dươn có bốn

- 1° là Lương-duon 良緣
2° là Co-duon 機緣
3° là Cãn-duon 根緣
4° là Thiên-duon 天緣

Cả bốn chữ Dươn, là phân biệt khác nhau mà cuộc hành tàng như một.

1° Lương-duon— Sách rằng: Lương-duon do túc để, giai ngẫu tự thiên thành, lương-duon là cuộc tao-phùng may-mắn, là cái cảnh ngộ hảo-kỷ đời người ít khi trước xảy gặp vậy ru! Chẳng qua là nên phước của ông bà xảy nên, trong số trăm không có một.

Như tên H... cha con rất háng vì phải bước ly hương vào ngụ tại làng kia, cha lánh ở trọ cho làng, con thì cây khuya cuộc tới mà chi độ hồ khâu. Lao đao lận đận, y-phục rách rưới, rất đời ngặt nghèo. Trong làng có ông Hương... là nhà giàu có, thấy H..., có lòng thương, kêu H... mà gả con gái cho hắn. Xét lại, ông Hương... nhà rường nhà cặp, ông bà già-giép nhòm nha, con gái cũng phải người, kiếng phải hư hèn chi mà sao lại đem gả cho một người bần hàn

như thế? Lại đi mua khăn đen áo cặp cho của tên H..., hân khi lui tới cho ra thế thống ông suôi! Đường ấy có phải là tại chữ Dươn, mà nó là lương-duon; nên H... mới đặng vậy!

2° Co-duon— Luận chữ co-duon khi cho người thiếu náo, lại thêm luôn đợ tư-tướng mà nghiệm-cửu nhân-tình, để y kiem mà nghiệm chiêm thế-sự! Chữ co là mây (mây trời) tất cả những co-xảo vậy động như cái đồng-hồ cái máy-xay lúa, cái xe tự-chuyển, cái tàu khói vùn vùn, đều là mây, mà mây ấy người chế tạo vẫn đã định cái chừng cho nó rồi, như cái máy đồng-hồ, cái sức nó chạy 7 ngày đêm, 10 ngày đêm hoặc 15 ngày đêm mà đình-chỉ, thì nó cứ luân chuyển: ngày qua đêm, đêm lại đến ngày, hề hết cái chừng ấy, nghĩa là đến 7 ngày đêm, 10 ngày đêm hoặc 15 ngày đêm thì nó phải đình-chỉ (ngừng). Tại các Co-duon của con người cũng có giới-hạng (chừng đỗi), mà người chế tạo cái tự-trời ấy là ai? Ấy chẳng qua là tay thợ Trời già.

Như có tên K..., khi đến tuổi thành nhơn, cha mẹ mới lựa chỗ cho đươn môn đối hộ mà làm suôi; cưới rồi, vợ chồng ăn ở hòa thuận, lại có sanh con, trai có gái có, mà chẳng bao lâu thì cái thời cuộc biến-chuyển, vợ chồng cần đặng 1 đôi lán rời phân ly; không ai nhìn ai là vợ, không ai gọi ai là chồng, chia của riêng cho ai lo phận này. Ấy có phải là giờ cái co-duon của tên K... mà thợ trời già đã định trước, đến ngày kết cuộc thì chẳng khác chi cái chừng của máy đồng-hồ, hành-động đến 7 ngày đêm, 10 ngày đêm, hoặc 15 ngày đêm rồi đình-chỉ chẳng ???

3° Cãn-duon.— Cãn-duon chỉ nghĩa là tiện khiên tức trái. Mè mẩn mùi đời nào né cuộc thế. Ai mắc phải chữ cãn-duon ràng-buộc, đầu cho có chặt nó không đứt mà bứt cũng không rời; nó lại đầy dọa cho cái thân phải lấm lức gian-truân, luôn chịu cay đắng nhọc nhằn mà không rời không màng.

Như tên X... vẫn con nên phú-hậu cha mẹ tung tiêu, cưới vợ cùng nhâm nhà xứng đáng, mà chẳng hiểu tại đâu, khiến lòng X... sa đẫm nguyệt hoa, cuộc

vui trót tháng, trận cười sáng đêm. Bởi vậy nên phu phụ bất hòa, phải tương ly, trai cưới vợ, gái lấy chồng. X... mới cặp một nàng, vẫn buổi trước là giang hồ lưu lạc, nay hoa-thái hương-thừa rồi mới đành ngả nghiệp, xáp nhau rồi coi bộ hai tình rất quyền luyến. X... mới đem nàng về dựng thất dựng gia. Khá, từ nàng về nhà đến sau, X... ít khi rời khỏi cửa, chẳng phải X... biết ăn năng tu thì làm ăn mà ở nhà, song vì mắc 1 là cái sư-tử hà-đông, ông ông đêm ngày không dám lán lờ như lúc trước, hai là phải ở nhà mà phục sự, lúc trước chơi bời có thái quá, nên nay trong túi lấm lức đồng-ràng; tới tờ vốn không, nên phải ở nhà cho nàng sai vật. Thâm chi cho tới miệng cơm miếng cá, X... cũng phải lo mà biện sàng cho nàng, bằng không thì chẳng đê. Khi kia X... phải đi xa 1 ít lâu, lúc về, dưng xóm họ học việc tìm-tệ của vợ X. với 1 người trai họ X. về năn-nhì bởi nàng, nàng mới nổi tam-bành thoét mắng, hỏi ai thù dật những đặng? Hay là Mây đặc chuyện? Chưởi mắng thổi táng-băng to-bơ, X. ngấm miệng chả rằng một tiếng. Thâm ngấm thật là chán-ngán, cẩu-duon bước trối khôn thế nào! Mà có chạy chôi đây dựa nước mây di nữa, thì chạy sao khỏi Tiên-cãn-báo-hậu.

4° Là Thiên-duon.— Thiên-duon ấy Thiên-công sở định, cho nên ngoài chữ lương-duon, co-duon, cãn-duon lại có chữ Thiên-duon, chẳng địn cho người 1 giống, 1 máu, 1 nước, 1 màu da lấy nhau; lại xuôi cho với khách tha bang dị-quốc. Như đờn-bà bốn-quốc ta đây, (miếng ngbi) có lấm người kết bạn với khách tha-bang, như China, Ấn-độ, chẳng nói chi, có khi lấy đến người phương Tây là khác. Đường ấy kỹ xét thì Co-duon gì mà vợ婿 mấy ngàn non, duon gì lại trải bao dặm bề ???

Chẳng qua là thợ trời cất có, hay là Tai-hần xuôi phải ra bề? Hoặc người đời mới chuộng cũ chề? Hoặc các ả đằm mê sung sướng ???

Lời quê thảo luận nên chương, xin bạn tự-văn miệng ngbi.

CAO-HẢI-ĐỀ, Mỹ-hung (Mytho).

Cũng là một lời mà dứt

Tiên-thiếp, Trần-thị-Miêu, bài thơ vu Nồng-cổ Min-dam Chủ-bút Nguyễn-Đại-nhân các hạ nhè giám;

Tôi xét vì bề liễu thân hèo, lẽ thì không dám tới. Bao-giờ mà lòng phủ, song tôi thấy ông Lê-hoàng-Mưu, và ông Nguyễn-kim-Đính, cũ hai đều cấp chương một tờ CÔNG-LUẬN-BÁO; biểu xưng là Công-luận mà ngôn luận chẳng công, cứ ôm ấp có một sự xiềng tạc đồng-nghiệp của mình mà làm chủ-nghĩa; hết Nam-trung dạy qua Nô-g-cổ, buôn Nồng-cổ quay lại Nam-trung, tự ngày nào cho đến bây giờ; chứ tôi chưa hề nghe hai ông ấy ngôn-luận đều chỉ cho có mỗi ông Ich. Chẳng những vậy mà thôi, lại còn dùng tiếng An-am nhiều câu rất sai. Tôi thấy vậy mà bất bình, vì e cho trẻ đảng em nó học nói theo mà thương-phong bại tục, nên mới chen ra thỏ thẻ một đôi câu; chẳng dè ông Mưu lại nột ý mà phiên trách Đại-nhân, thiệt tôi rất lỗi. Xin Đại-nhân dung thứ cho tôi.

Nay tôi lại ưc vì hai chữ Thăng-bình của ông Mưu dùng sai mà tôi đã chỉ cho ông là cân thiên-bình 天秤, ông lại không nghe, còn rằng ra mà tranh biện, lại có trưng Tự-vị mà làm bằng. Vậy nên tôi phải đề đầu khẩu bài Đại-nhân, xin lấy lượng hải hà mà hi xả cái tiền tội cho tôi, và ăn hành luôn bài này vào qui-báo cho tôi trần tỏ với ông Mưu một lời mà dứt.

Bớ ông Mưu này, chữ thăng-bình là đời thăng-bình chứ ai dùng mà nói cân thăng-bình bao giờ? Ông đã dùng sai, tôi sửa cho ông, ông lại cường từ đoạt lý mà cãi sướt rằng thăng bằng cũng vậy mà thăng-bình cũng vậy, chứ ông không chịu hai chữ thiên-bình, ông lại trưng tự-vị ra đặt lấy đó làm gốc mà tranh biện với tôi. Thiệt tôi nghĩ lại tôi cũng lỗi với ông lắm đó, vì ông đang lo đến công ích cho...? Mà tôi lại bắt bẻ ông, làm cho ông phải thất công gần hết trời tuần, ngồi lảng mắng lật từ tờ, kiểm từ chữ trong tự-vị đặt đặt mà hiện giải cùng tôi. Xin ông

hãy nghĩ lại mà coi ông là người An am mà ông lại học nói tiếng Annam với người phương tây mà ông lại chắc ý chỗ nào mà coi thế ông hiểu hiểu tự đắc làm vậy? Thôi, tôi là phận đàn-bà, cũng không tháp hơi mà cãi cho lại miệng ông được, nay tôi chỉ xin hỏi ông một lời này mà dứt, mới đây trong tờ « CÔNG-LUẬN-BÁO » số 125, nơi trang thứ 6, mục Một lời mà dứt, ông có dùng một câu như vậy: Tiên-sanh chẳng chấp ti-tiểu sao có Ngoan ngôn quát tước. Chẳng hay 4 chữ Ngoan ngôn quát tước là tiếng của nước nào và ở trong Tự-vị nào mà ông nói đó? Chớ tiếng Annam tôi chưa hề nghe ai nói như vậy bao giờ, người ta nói Ngoa-ngôn 訛言 cùng là hoát xứ 濶系卓 thì có, chứ Ngoan-ngôn với quát tước là nghĩ gì? Hay là ông học với Tự-vị của đàn bà đó chăng? Vì tôi thường nghe mấy chị đờn bầy họ hay nói đờn với nhau rằng: Thiệt con mẹ này quá tước rồi da! Nếu ông học theo Tự-vị của đàn-bà mà ông nói như vậy cũng còn sai nữa, quá tước, ông nói quát tước. Vậy thì ông cầm bút mà viết những gì ông gi? Thiệt ông lếu thì thôi! Lẽ thì ông phận làm chủ-bút, đề công dư mà luận đến công-ích cho nhân-quần, có đâu lại kiếm đầu vô lý mà xoi bói những bực đồng-nghiệp của mình, rồi nay lại trở mà trách người này phiên người nọ, nếu ông muốn cho êm, thì trước hết ông đừng sanh sự. Mà thôi, từ đây, mặc dầu ông quát tước Ngoan-ngôn, hay là ngu lệ, lệ ngu cũng tùy thích.

Tiên-thiếp, Trần-thị-Miêu. Liêm-châm.

P.S. — Húy! may, chớ không thì tôi đã quên rồi đó ông. Hai chữ Liêm-châm là chữ của tôi dùng theo phận đàn-bà, chớ ông là tu mi nam-tử chẳng nên dùng đó; tôi sợ ông vô ý dùng lầm theo 2 chữ Liêm-châm như tôi mà lục-châu người ta dị nghị, nên tôi phải nhắc chừng, xin ông rộng lượng bao dung, mựa chớ chấp tình tiện-nữ ử.

Trần-thị-Miêu bắt từ. Lê-hoàng-Mưu bắt an.

公文書錄 CÔNG VĂN LƯU'C LUC (ACTES OFFICIELLES)

Vì lời nghị quan Thông-dộc Nam-kỳ ngày 23 Mars 1918.

Ông Trương-minh-Giang, Thơ-ký thiết thọ tam hạng, đang tưng chánh tại Gia-dịnh, nay rút về giúp việc tại dinh quan Thông-dộc Nam-kỳ, thế cho quan-huyện Nguyễn-thành L ng xin nghỉ mà đường hjah.

Ông Trần-văn-Kem, Thơ-ký thí sai nhứt hạng, đang tưng chánh tại Cantho, nay thuyên bổ về hạt Giadinh mà thế chỗ cho ông Trương-minh-Giang.

Thầy Trịnh-văn-Kiên, Thơ-ký học tập tại dinh quan Hiệp-Lý, nay sai xuống Cantho thế chỗ cho ông Trần-văn-Kem.

Vì lời nghị quan Thông-dộc Nam-kỳ ngày 26 Mars 1918:

Ông Đặng-văn-Huệ là Đốc-phủ-Sứ, đang tưng chánh tại Tòa-Bô Bachelu, nay đặc chỉ xuống ngồi Chủ-quận tại quận Camau cũng thuộc tỉnh ấy.

Ông Trần-văn-Sớm là Tri-huyện nhứt hạng, mới đặc chỉ xuống ngồi Chủ-quận Chợ-lách, song chưa kịp đi, nay lại triệu Ngải về tưng chánh tại dinh Hiệp-Lý, thế cho quan phủ Lê-văn-Bảy đổi đi quận khác.

Ông Lê-văn-Bảy là Tri-phủ nhứt hạng đang tưng chánh tại Tòa nhì dinh quan Hiệp-Lý, nay đặc chỉ xuống ngồi Chủ-quận Chợ-lách, thuộc tỉnh Vĩnh-long.

Rượu Cỏ-nhác VIEILLE EAU DE VIE DEJEAN là một thứ rượu rất có danh-tiếng hơn bốn chục năm nay.

偵探小説 Trinh thám tiểu thuyết (ROMAN DE DETECTIVE) (Tiếp theo)

Khi Huỳnh-Mở đi rồi, Lại-xuân-Điền lòng nghe có tiếng giày đi lên trên lầu, bèn nghĩ thầm rằng: « Trong thế bà này lên lầu đặng đặng A-Hoa rằng hôm nay có khách lạ đến ngụ trong nhà, đi đứng nói cười phải cho cẩn thận, đây chẳng suy tới nghĩ lui cũng có một mình, buồn ý mới xóc hột giấy-lờ lấy ra xem chơi giải muộn, song những giấy-tờ ấy đều là thi-tập của văn-học-gia đời xưa, trong ấy lại có nhiều cuốn kinh thuộc về đạo Ba-Luân, biết Tá-trị Phu-nhân sùng bái đạo ấy, thì là một người từ-thiện, nếu bà mà có tàng ẩn A-Hoa trong nhà thì cũng là vi tinh-diện chi đây, chớ không phải là có ý liên can chi với vụ sát nhor; lục riết một hồi lại thấy có một bức thư của Mai-Anh, mới biết rằng Mai-Anh vẫn có quen lơn với Tá-trị Phu-nhân đã lâu rồi, ý muốn đầu bức thư ấy, đề sau đàm về giao cho Tiểu-quí Trinh-thám tra xét. Nhưng nghĩ lại những lời nói trong bức thư ấy đều là lời thăm viếng vậy thôi, chớ chẳng có một điểm nào can hệ với vụ sát nhor ấy, nếu có lấy cũng chẳng ích gì, bèn để y lại như cũ. Kế nghe có tiếng giày ở ngoài bước vào. Lại-xuân-Điền dạy mặt ngó ra thì là Tá-trị Phu-nhân vào mới ăn cơm.

Khi ăn uống xong rồi, Lại-xuân-Điền bèn rảo bước ra sân, nhắm xem 4 phía; một là coi chừng A-Nghiên đã đến đó hay chưa, hai là xem hết 4 phía nhà cửa cho biết đường vào nẻo ra thế nào cho tiện bề hành sự. Nhưng Phu-nhân chẳng dè, cho nên không hay không biết chi cả. Giây phút Phu-nhân lại ra theo mà nói rằng: « Khi trời lạnh lẽo lắm, xin thầy chớ đứng ngoài lâu, hãy vào trong mà ngồi cho ấm. Lại-xuân-Điền sợ e lộn việc, nên phải vào liền ngồi lại nơi bàn mà chuyện trò với Tá-trị Phu-nhân. Chuyện vắn một hồi rồi Phu-nhân hỏi rằng: — Nghe nói thầy là Biện-hộ-sĩ có phải chăng?

Phải. — Tôi có một việc muốn hỏi thăm thầy không biết được chăng?

Phu-nhân có việc chi, nếu tôi biết được thì tôi hết lòng bày biểu, xin Phu-nhân chớ ngại.

Tôi không nói đầu chi thầy, nguyên có hai vị cô-nương gởi cho tôi một món đồ, mà lúc gởi cả hai đều dẫn dò tôi rằng: « Khi nào muốn lấy thì phải có hai người đều đến giáp mặt thì mới lấy được, hoặc gởi thư sai người dẫn lấy, thì bức thư ấy cũng phải có ký tên cho đủ hai người.

Việc ấy tôi hiểu rồi, nếu trong hai người mà có người nào muốn lấy một mình ắt lấy không được, chớ gì.

Phải đó, song món đồ gởi ấy chẳng có chi lạ, vẫn là một phong thư tín, nhưng mà mới đây trong hai vị cô-nương ấy lại có một cô cứ năng nỉ với tôi hoài, xin hãy đốt cháy phong thư ấy đi, vì phong thư ấy quan hệ cho có ta lắm, nếu chẳng đốt đi thì khôn khổ cho có ta, mà nếu đốt đi thì làm sao mà hỏi đáp với cô nọ.

Hai người đàm-giã đã dặn dò như vậy, rồi có một người nói rằng: « Quan hệ cho mình, biểu đổi đi sao? »

Phải, vậy mà theo ý Tiên-sanh, nghĩ ra thế nào? Nếu chẳng đốt thì mít lông có kia, mà đốt đi thì mít lông có nọ.

Lúc nọ, họ đã dặn dò giao kết rõ ràng, hề dù 2 người thì mới được lấy, nay có lý nào lại nghe lời một người mà đốt thư ấy đi.

Đã biết rằng họ giao kết như vậy, song cả hai ý-kiến như nhau, nếu nay mà có đốt đi, thì tưởng có kia cũng không phiền chi cho lắm.

Phiền, không phiền, chẳng nói chi đều ấy, song lấy theo ý ngu của tôi, thì lúc gởi cả hai đều giao kết với Phu-nhân đánh ránh, nếu nay mà Phu-nhân nghe lời có 1 người, vung đốt phứt đi, thì rõ ràng Phu-nhân là người phụ ước đó.

Phu-nhân nghe nói làm thinh bói lâu rồi thờ ra mà nói rằng: « Thiệt quả như lời thầy nói. » Nói rồi quay quả lên lầu, nghĩ một hồi lâu rồi trở xuống mở cửa

sau đi mất. Lại-xuân-Điền sanh nghi, liền thay áo ngoài có ý làm cho Phu-nhân hoặc có dạy lại cũng không biết mình, rồi nòm theo Phu-nhân cho biết đi đâu, thấy Phu-nhân đi thẳng phía Nam, đi một quãng mùt đầu đường La-si-Dịch mà chưa đứng bước, cứ việc xam xúi đi hoài, Lại-xuân-Điền chằng sanh nghi; vừa dạy mặt Phu-nhân đã đầu mặt, liền đi riết riết ra chỗ ấy để mút đầu đường, một đám đất hoang có cây rậm rạp. Lại-xuân-Điền lại càng nghi hoặc hơn nữa, bèn nghĩ rằng: Lạ dữ này! đang lúc canh vắng đêm khuya, sao mà bà này dám đi một mình đến chỗ hoang nhàn vãn vãn như vậy cả! Hoặc là biết được ta là người đi thám dò A-Hoa, nên bà làm bộ mà dụ ta ra đây, để cho A-Hoa ở nhà để bề lãnh thân nơi khác đây chăng.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CUÂN-SĨ.

Nữ giới chung

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm... 5 00
Giá sáu tháng... 3 00
Bán lẻ mỗi số... 0 10
Báo quán tại đường Taberd số 15 Saigon

Rượu Sâm-banh hiện MARQUIS DE BERCEY là rượu nhứt hảo hạng

EDEN-CINEMA

Tuần tới này bạn hát bóng Eden-Cinéma hát hay và vui quá, thật-vị hãy đến xem thử mà chơi cho tiêu khiển. Hát tuồng PROTÉA thiệt đã hay và có tin-nghĩa lắm.

DENTIFRICES
THUỐC ĐÁNH RĂNG CỦA CÁC CHA
BÉNÉDICTINS
de **SOULAC**
LÀM RA
Thuốc nước, thuốc sệt,
thuốc bột hay là xi-hông.

Lời rao
NAY TÔI ĐÃ IN RỒI CUỐN SÁCH HIỆU
« **Bá nhân Truyện** »
Để bán tại nhà in J. VIỆT
59 Rue d'Ormay Saigon
Giá mỗi cuốn 0\$50
Xin chú ý hãy mua mà coi
sau cho em cháu nó coi mà học
đổi bất chước.
HUYỀN-THỨC-MẬU đôn kính

Vài lời cảm tạ

Bổn-quán rất thâm cảm thành tình của chư quý ông-kẻ tên sau này đã có lòng cố
cặp gởi măng-đa đóng tiền mua Báo trọn năm. Vậy từ đây mỗi kỳ, hễ vị nào có
lòng hảo-hiệp mà gởi bạc để thi Bổn-quán sẽ đăng báo liền cho liệt-vị hay, khỏi
phải gởi biên-lai cho nợ bớt một phần tiền-phí, và liệt-vị cũng khỏi phải công gín
giữ nợ lòng, lại cũng nhớ được ngày tháng mua Báo của mình, rất nên đáng tiện.

TÁNH-TỰ	CHỖ Ở	SỐ BẠC ĐÓNG RỒI	NGÀY MUA	NGÀY MANG
Ông Nguyễn-văn-Tr.	Độc-phủ Mytho	5.00	1er Février 1918	1er Février 1919
id. Nguyễn-văn-H.	Mont-Piété Sadec	5.00	8 Février 1918	8 Février 1919
id. La-thành-Đ.	Propriétaire Chaudoc	5.00	1er Février id.	1er Février 1919
id. Xanh V.	Ban-trưởng Soai-riêng	3.00	id.	1er Août 1918
id. Nguyễn-văn-T.	Hương-cà Cailly	5.00	8 Février 1918	8 février 1919
id. Nguyễn-văn-Ch.	Cai-tổng Giadinh	5.00	10 Août 1917	10 Août 1918
id. Trần-văn-Ch.	Thủ-dầu-một	5.00	7 Février 1918	7 Février 1919
id. Mai-tân-L.	Hương-cà Tâyninh	5.00	id.	id.
Cô V.	Chutt Nhatrang	5.00	id.	id.
Ông Trần-kim-Tr.	Pnompenh	3.00	id.	7 Août 1918
id. Nguyễn-ngọc-H.	Conseiller Tiou-cán	5.00	1er Juillet 1917	1er Juillet 1918
id. Huỳnh-thanh-Qu.	Propriétaire Sadec	5.00	1er Mars 1918	1er Mars 1919
id. Trần-công-Đ.	Propriétaire Rachgia	3.00	id.	1er Septembre 1918
id. Huỳnh-văn-V.	Xã-trạch	3.00	1er Novembre 1917	1er Mai 1918
id. Thái-viêm-L.	Đất-sét	5.00	1er Février 1918	1er Février 1919
id. Nguyễn-toại-Ch.	Inspection Tây-ninh	5.00	id.	id.
id. Phạm-văn-Ch.	Tỉnh-biên	5.00	id.	id.
id. Hà-văn-Qu.	Lai-hóa Ba-liêu	5.00	1er Août 1917	1er Août 1918
id. Nguyễn-phủ-C.	Tra-thé Soctrang	5.00	15 Septembre 1917	15 Septembre id.
id. Trần-/X.	Médecin Giadinh	5.00	1er Février 1918	1er Février 1919
id. Lâm-bình-Q.	Chợ-lớn	5.00	8 Mars 1918	8 Mars id.
id. Th.	Késach Soctrang	5.00	15 Mars id.	15 Mars id.
id. Huỳnh-thanh-Qu.	Phó-tổng Batri	5.00	8 Février 1918	8 Février id.
id. Trần-dại-Nh.	Long-thành	5.00	15 Mars 1918	15 Mars id.
id. Triệu-vượng-T.	Conseiller Ba-liêu	5.00	1er Février 1918	1er Février id.

ay **LE NIL** là giấy
tinh-anh thương hạng.

NHÂN ĐÀM
PROPOS OISIF

Ngày kia, chú của tên Xoài sai nó
bung một đĩa cam qua cho hàng-hữu.

Vả chẳng, tên Xoài cũng năn tới lui cưa
nấy, khi thì đem vật này khi thì đem
món nọ, mà mỗi lần cũng xách đĩa về
không, nên lấy làm buồn ý.

Bữa ấy, hân, bụng đĩa cam bước vào
xâm-xúi lại ngay chỗ chủ nhà ngồi, để
mạnh đĩa xuống bàn, ự mặt mà rằng:
« Đấy này! cất lấy! » Ông chủ nhà đỏ
mặt bèn hỏi: « Xoài, sao mầy vô lễ làm
vậy? Lại ngồi đây, tao làm cho mầy coi,
rồi sau rắng mà bắt chước! »

Tên Xoài không nói rằng chi hết, cứ
việc y lời, lại ghé chủ nhà ngồi xuống,
còn ông chủ nhà thì giả bộ tên Xoài, hai
tay bung đĩa cam, cúi đầu ngoài cửa
bước vô, để xuống nhẹ nhẹ rồi chấp tay
thưa với tên Xoài rằng: « Thưa ông,
chủ tôi sai đem lễ mọn này ông dùng lấy
thảo. » Tên Xoài mau miệng tiếp rằng:
« Ừ, để đó! Còn công mi mệt nhọc lâu
nay, lấy ít quan tiền đây mà về uống
nước! »

Đ. T.

Đại-việt Tạp-chí
Mỗi tháng xuất bản một kỳ

Giá trọn năm 5 \$ 00
Giá sáu tháng 3 00
Bán lẻ mỗi tập 0 50
Báo-quán tại Long-xuyên

TRẠI THỢ MỘC MICHEL
Nguyễn-hiệp-Hòa
Tại chợ Lái-Thiếu

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là:
Bàn ăn mặc-dá dài, có cần 2 kiêu. — Bàn
ăn mặc-dá tròn có kế thành. — Bàn
ăn mặc-gỗ liền 4 kiêu. — Bàn tròn 4
trụ mặc-dá. — Bàn tròn 4 trụ mặc-cây. — Bàn
xây cốt mặc-liền. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn
khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3
kiêu. — Váng một chơn tiện, văng gỗ
hai, và văng ba. Tủ thờ, cần 3 kiêu; Tủ áo,
Tủ rượu (buffet); giá nón dù (Porte
parapluie et chapeau), Trụ kiền (colonne)
ghế bần-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiêu,
ghế Bàng nguyệt, bàn viết 3 kiêu, văng
một bằng đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiền thời, bằng cây
trắc, cặm lai, gỗ, toàn là cây danh mộc,
thợ làm khéo léo tinh xảo, không giả dối.

Xin quí ông có muốn dùng các món
đồ chùng dọn trong nhà, thì xin gởi 1 ơ,
hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại
chợ Lái-Thiếu đường ra công-xi heo
(Abattoir), hoặc mua hay là đặc, thì tôi
sẵn lòng làm mau và vtra theo ý quí-vị.

CHỦ TRẠI MỘC,
cán-khải

LỜI RAO

Kính cùng tôn bằng quan khách được
hay: Nhà ngũ hiệu **DƯƠNG-HUỆ-VĨNH-
PHÁT**, ở đường **AMIRAL COURBET**, môn
bài 53, Saigon, phòng vi sạch sẽ tinh anh,
đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn,
lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề
cho quan khách tới lui, xin rộng lòng
thi ăn một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm
chúng tôi lễ hiên kính sí là thế nào.

ANTOINE BÀU, đôn kính.
N° 53, Amiral Courbet.

TIỆM HỌA CHƠN DUNG
Nguyễn-đức-Nhuận
ở ngang gare xe lửa Gia-định

Tiệm này vẽ theo thể cách vẽ heo, làm
đề trăm năm cũng không phai.
Quí-vị có gởi hình chụp sẵn lên về hoặc
gởi thợ thương-nghị đều chỉ xin vẽ
đào như

M. NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN
Dessinateur à Giadinh.

MAISON QUANG-HUY
N° 32, rue Amiral C u bet
Gán tiệm ngũ Nam-dông hu-cng
Chợ Saigon

- Bán khí đá, bec, đèn khí lòai tốt ăm.
1. Dù hên Tây, khân
 2. Nón dù thứ, dây vớ
 3. Trà Mộng-tiên tở A-phiên
 4. Trà Ninh-thái, trà ướp sen
 5. Savon bạch đảng và dũ thứ
 6. Dầu thơm bạch đảng
 7. Thuốc con mắt
 8. Thuốc nhừ răng
 9. Thuốc bá chứng

10. MỤC
11. SÁCH
GLA-HO Văn-ngôn tự vị, Tướng Văn-tiến,
Tiền căn báo hậu.
Xin chú-tôn quang cổ.

TRẦN-CHÁNH-TIỆT đôn thủ

Lời rao

Kính cáo cùng chư quí-vị đặng rỏ, nay
tôi có lập một tiệm tại Bình-tây đường
Gia-phú tiệm này sửa xe máy, sơn hãm
xe máy, xi nickel, đóng xe kéo, sửa xe kéo,
và có bán đủ các thứ phụ tùng cho xe
máy và xe kéo, xin quí-vị tưởng nghĩa
đồng-bang, có sửa máy chi, đem đến
tôi sẽ tính giá rẻ, lại trong tiệm cũng
có trữ bán sách *Diễn lược cổ tích*, cuốn
thứ nhất.

Ngô-vân-Trai kêu rằng: **Tư-Khi**
tại đường Gia-phú, Bình-tây.

LỜI RAO RẤT CẦN YÊU
Đền bà con gái nên xem



Quần-dông, Xương-thọ-dương,
sâm Nhung Điều-kinh Phụ-khoa-huôn,
quần cáo

Thuốc Điều-kinh Phụ-khoa-huôn của tiệm này
đã có danh tiếng hơn mấy mươi năm tại Quảng-
đông, nay danh van cả nước, thiên-hạ đồn nhau
đền mua nướm nướp, chẳng ngớt khí nạo.
Nhưng mà các nước chưa hay, cho nên ông chủ
tiệm này vì lòng phò thế cứu rơn, cật nhà
chê thuốc rông ra, rước thêm nhiều thầy hay
mà chế thuốc huôn này thêm cho nhiều mà rải
ra cho đến trog Thê-giới, Nền đôn-bà mà dùng
nó thì át tiền trừ bệnh khổ, sanh con cái được
nhiều mà giúp cho Tao-vật chỗ còn khuyết điểm,
cũng thế theo lòng hảo sanh của trời đất.

Nay tại Nam-kỳ người Đại-lý cho bôn-đường
là tiệm Đủ-nam-Long ở tại Chợ-lớn, đường Can-
ton, số 32, có bán, còn trong Lục-tính mấy nhà
buôn lớn cũng đều có bán; mỗi bữa uống 1 huôn,
uống với nước trà, lấy sắn đó sống sít rửa cở
lạnh lẻo.

Các cô, các bà, hãy mua về dùng thử mà coi,
thì mới tường hay giờ. Và có mua thì xin phải
nhìn cái hiệu con **Sư tử đạp trái đất** thì mới
khỏi lầm đó giả, mỗi hộp chác giá 1\$00.

Thuốc huôn này chủ trị đôn-bà con-gái tiền
thiên bất túc, khí thể hạt nhọc, hậu thiên thác
đường huyết-mạch kém hao; đường kinh hoặc
sớm hoặc trễ, thoát có thoát không, hoặc có đường
kinh thì đau bụng, hoặc bạch-dối, hoặc huyết
bằng, phàm các bệnh ấy thầy đều dùng được.
Thuốc huôn này chẳng nói là phụ-khoa thánh-
được mà thôi, thiệt là chứng-tứ linh-đơn đó.
Người nào không thai nghén, hễ uống nó thường
thi át thầy thuốc nghiệm.

LIÊN-THÀNH

HÔNG-DƯƠNG SẢN-VẬT CỔ-PHÂN-HỮU-HẠN CÔNG-TY

Tư-bản hiện được: 93.200 \$ 00

Mỗi chi tại CHOLON, Quai Testard số 3



Nhãn hiệu này in giấy mà dán vào chỗ hồ trét nắp chai, chỗ...
h, k, m, n, x, t, trên nắp chai đó đóng hai chữ 連 成...
Ai muốn mua nước-mắm thật, thì mua những thứ nước-mắm...
liệu đã cấu-chứng (Marque déposée) của Công-ty « LIÊN-THÀNH », đây.

LIEN-THANH. Căn khải

PNOM-PENH BAZAR TRƯƠNG-XUAN

BÁN SỈ BÁN LẺ

Tại xứ ta, người Âu và An-độ chẳng phải là
bán rong hàng hóa nước họ đem qua, phần
nhiều mua của các hãng tại Saigon.
Đấy hôn hiệu đã tằm đến góc cột (chánh các
nhà công nghệ) hàng ngoại quốc mà sĩ lại cho
họ, kể đã 10 năm trôi. Vậy ai muốn sĩ vật chi
hãy mua một ít món hàng kiểu ban thử coi, rồi
sau sẽ mua nhiều, thì ban lại cũng tìm giá sĩ
gởi conire remboursement cho:
Kiến để hình chụp, máy chụp lộng, xuy
vang. — kiền dây, các bia. (format visite)
0m065 x 0m090..... 12 cái — 3\$50
Đay thun kẹp vở, có móc..... 12 cặp — 5,40
Xe hơi, xe ngựa nhỏ (do trẻ con) 12 cái — 0\$70
Khăn bàn, khăn dệt bông hoa học, 1m45 x
0m67..... 12 cái — 10\$00.
Cartes postales giặc Âu-châu 2\$50 một trăm
id. Nhật-bản sơn thủy vẽ màu 7\$00 một trăm.
Giấy viết thư, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao dôi có màu.
Toilette Supérieure..... 12 hộp — 9\$5
id. lily..... 12 hộp — 8\$5
id. Cosette..... 12 hộp — 9\$0
Bao thư vang thư thường..... 3 00
một ngàn cái.

LÝ-HỮU-DU

24-25 Quai, Piquet, Phnôm-Penh.

Trại thợ mộc hiệu Lực-Long tự Nguyễn-long-Thao ở tại chợ Lái-thiêu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở
phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thudaumot,
có đóng sẵn đủ bàn ăn dài mặt gỗ liền từ 1m40
cho đến 2m20, bệ ngăn 0m80 cho đến 1m15;
bàn ăn chè kiểu từ bình (long, lân, qui, phụng),
bàn lâu cửa cường 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và
bàn ăn mặt đá; bàn tròn một cột xây, chường
chạm tam bản từ 1m55, có thứ 5 trụ 4 góc chạm
guây lá tây, bàn rượu (table d'apéritifs), bàn
khách (table de salon), bàn viết (bureau) bằng
rừng mặt (table de toilette) bằng nguyệt, tủ áo tròn,
tủ áo kiền, tủ thờ căn, biển liền, thanh thờ kiền
vẽ sơn thủy, chữ đẹp chữ vàng, ghế ngồi mặt
tròn, mặt trái đào, mặt dâu, và có đủ thứ đồ tiện,
nhưng là chường đèn, đài, hộp, khay, kỹ vàng một,
vàng nai, vàng ba, vàng tư, hết thảy đều làm
bằng cây danh mộc, chế theo kiểu kim thời tron
bên, chắc chắn và bán giá rẻ.
Lên phía trước phố chợ có dọn thêm một cái
dệm nhanh có bán đủ thứ rượu và đồ danh mộc
thư cần thứ tron đều có đủ.
Kính xin chư-tôn qui-khách thử điệp nhân
du xin ghé lại tiệm tôi muốn mua đồ làm sáng,
hoặc là đặt món chi chường dọn trong nhà thì
tôi sáng lòng mau mau làm cho vừa ý quí ông.

NGUYỄN-LONG-THAO, Chủ trại kính cáo.

TIỆM TRONG RANG

HIỆU: ĐỖ-TÁI-SANH

Số 26 đường Gialong số 26

CHOLON

Lời Rạo



Kính-cùng Lục-châu chư, qui-khách, dạng hay
tiệm tôi trong rang và bịch rang vang thuở nay,
trong Lục-châu cũng có nhiều ông đã biết, giá đã
rẻ hơn các nơi; mà cách làm nhứt-nhứt thay đều
chắc chắn hàng đời, hoặc trông hay là bịch rang
vang, cách thức đều theo kiểu kim-thời, bịch rang
vang Annam và vang Tây, lại tôi cũng dựng bao
lâu cũng qui-khách, như trong một nam ma rằng
của tôi ương và bịch, có sứt rớt ra, thời đem
tôi làm lại không an tiền, vậy xin qui-khách có
sáng điệp dùng, xin dời gót đến tiệm tôi, tôi sẽ
sáng lòng tiếp rước cháng sai, còn như qui-khách
nao, trông cho dạng hai nam hoặc bịch vang mà
không dịp nhân đến tôi, xin gởi thư thường nghi,
chứng ấy tôi sẽ đến tận nhà qui-khách cũng dạng
nội trong Lục-châu chẳng luận gần xa.

Nay kính

HAY LẮM! HAY LẮM!!
Nhân nguyệt văn đáp
(LA LUNE ET LA FOÛTE)
Traduction libre

PAR

NGUYỄN-CÔNG-HÒA

Gia mới cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán.
Tại Bao-quan Nong-Cô Min-Đam cũng
có bán.

GIA 0.40

DUNG AN TU VI

Có phụ thêm những
chữ không phải đóng âm mà khó viết

DICTIONNAIRE DES HOMONYMES

ANNAITES

Accompagne d'un appendice
comprenant tous les mots difficiles à écrire
PAR

Nguyen-van-Mai

Professeur à Annamite au Collège Chasseloup-Laubas
Membre du Comité de Perfectionnement
de l'Enseignement indigène
en Cochinchine

Trong sách này có đủ những chữ khó
viết, hoặc chữ đóng âm cũng chữ không
nuâm trong âm, mà phải viết hỏi hay
là ngã, hoặc viết a hay g ở trước, c
hay ia t e g hay là không g ở sau.

Nhơn có lời chào từ của quau Đốc-
học chúng, ngày 31 Août 1910, dạy rằng:
« Ben các khoa thi tại đây, tôi trong
những bài học về tiếng Annam quan
giám khảo chấm vở hết sức nghiêm ».
Vậy nên tôi nghĩ ý dụng vốn này, ngộ hầu
giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho đúng
theo Tự điển Genbrel và Paulus Của. Hễ
có nghi ngờ, cứ nao, lật quyển này ra
mà coi, tuí viết kuong sai.

Bán tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral
Courbet (Chợ Ben-mann mới, và các nhà
in và bán sách Annam tại Saigon.

VUA LỚN TRỮ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÃNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đường Catinat SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ve)

SAU DE TABLE NATURELLE



Le champagne des eaux de table
WITH WHISKY, BRANDY, WINE, LEMON

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng
và ve, ve lớn, ve phân nửa và
ve góc tư.



Sữa hiện CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra
SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ
Sữa đặc không đường condensed

Vàng sữa béo lên

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERWOOD, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG
23, Rue Schroeder, 23 — Saigon

Kính lời cho lục-châu chư qui-khách
đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ
nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên
xinh đẹp ở tại chợ Saigon đường Schroeder
số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ
nữ-trang ở Chợ Lớn, đường Thủy-bình
(Rue des Marins) số 184, tục danh là hàng

cháo-úi, nên tôi thường hiệu ý qui-bà
qui-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ.
Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay
cũng nhờ ơn qui-bà chiểu cố cho người
đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày
nay mà trong lục-châu hiệp-hùng, lập tiệm
bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm
vui mừng cho các ông và cầu xin cho các
ông cho mau thành tựu.

Nay kính

NGUYỄN-VĂN-LUẬN ĐỒ BẮC-KHOA